

ĐÁP ÁN NGỮ VĂN



✦ **mục Lục** ✦

A. TIẾNG VIỆT

Bài 1: Quy tắc viết hoa	3
Bài 2: Thành ngữ — tục ngữ	5
Bài 3: Từ đồng nghĩa	7
Bài 4: Từ đa nghĩa và nghĩa của từ đa nghĩa...	8
Bài 5: Đại từ	11
Bài 6: Kết từ	13
Bài 7: Câu đơn và câu ghép	15
Bài 8: Dấu gạch ngang	18
Bài 9: Điệp từ, điệp ngữ	21
Bài 10: Liên kết câu trong một đoạn văn	23

B. PHẦN TẬP LÀM VĂN

Bài 1: Bài văn kể chuyện sáng tạo	26
Bài 2: Bài văn tả phong cảnh	39
Bài 3: Bài văn tả người	52
Bài 4: Đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một sự việc hoặc bài thơ, câu chuyện	66
Bài 5: Đoạn văn nêu ý kiến về một hiện tượng xã hội	76
Bài 6: Đoạn văn giới thiệu về một nhân vật ...	93
Bài 7: Báo cáo công việc	104
Bài 8: Chương trình hoạt động	109



TIẾNG VIỆT



BÀI 1: QUY TẮC VIẾT HOA

Bài tập 1:

Đáp án:

- a. Đúng
- b. Đúng
- c. Sai, ta viết hoa chữ cái đầu của mỗi bộ phận tạo thành tên đó. Nếu bộ phận tạo thành tên gồm nhiều tiếng thì giữa các tiếng cần có gạch nối.
- d. Đúng
- e. Đúng



Bài tập 2:

Đáp án:

- | | | |
|-------------|-----------|------------------------|
| a. Khổng Tử | c. Lê Lợi | e. Cách mạng Tháng Tám |
| b. Huế | d. Pa-ri | |

Bài tập 3:

Đáp án:

- a. Vào ngày 2/9, chúng ta tổ chức kỷ niệm Ngày Quốc khánh Việt Nam.
- b. Bác Hồ là vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam.
- c. Chúng ta luôn kính trọng những danh nhân lịch sử như Nguyễn Trãi và Lê Lợi.
- d. Ngày Tết Nguyên Đán là ngày lễ quan trọng nhất trong năm của người Việt.

Bài tập 4:

Đáp án:

- A. Tên người, tên địa lý nước ngoài phải viết hoa chữ cái đầu của mỗi bộ phận tạo thành tên đó.

Bài tập 5:

Đáp án:

- Ngày 2 tháng 9, cả nước kỷ niệm Ngày Quốc Khánh Việt Nam.
→ **Sửa lại:** Ngày 2 tháng 9, cả nước kỷ niệm Ngày Quốc khánh Việt Nam.
- Chủ tịch Hồ Chí Minh là vĩ nhân của dân tộc. (Đúng)
- Vào tháng Ba, chúng ta sẽ tổ chức lễ hội tại Hà Nội. (Đúng)
- Trong năm 2025, Cách Mạng Tháng Tám sẽ được tổ chức long trọng.
→ **Sửa lại:** Trong năm 2025, Cách mạng Tháng Tám sẽ được tổ chức long trọng.

BÀI 2: THÀNH NGỮ - TỤC NGỮ

Bài tập 1:

Đáp án:

- A. Khi bạn ăn quả, hãy nhớ ơn người trồng cây.
- A. Người anh em cần giúp đỡ khi gặp khó khăn.
- B. Quan hệ giữa hai người thân thiết, khi một người gặp khó khăn, người kia cũng chịu ảnh hưởng.



Bài tập 2:

Đáp án:

1. A. Thắng không kiêu, bại không nản
2. C. Gắn mực thì đen, gắn đèn thì rạng
3. B. Thất bại là mẹ thành công

Bài tập 3:

Đáp án:

- | | |
|--|---|
| a. Con người luôn nhớ về nguồn cội, quê hương. | c. Sức mạnh tập thể lớn hơn sức mạnh cá nhân. |
| b. Làm việc quá chậm chạp. | d. Chăm chỉ, kiên trì thì sẽ đạt được thành công. |

Bài tập 4:

Đáp án:

- a. Uống nước nhớ nguồn
- b. Có công mài sắt, có ngày nên kim
- c. Anh em như thể chân tay, rách lành đùm bọc đỡ hay đỡ đần

Bài tập 5:

Đáp án:

- a. Lá lành đùm lá rách.
- b. Thất bại là mẹ thành công
- c. Ở hiền gặp lành

BÀI 3: TỪ ĐỒNG NGHĨA

Bài tập 1:

Đáp án:

- a. Vui - Hạnh phúc (Đều mang nghĩa cảm giác tốt đẹp, vui vẻ)
- b. Sai (Tốt và xấu là từ trái nghĩa)
- c. Vui mừng - Hân hoan (Đều nói về sự vui mừng, có thể thay thế cho nhau)
- d. Sai (Sáng và tối là từ trái nghĩa)
- e. Sai (Lớn và cao không phải là từ đồng nghĩa hoàn toàn)

Bài tập 2:

Đáp án:

- a. Nhai (Có nghĩa là tập trung vào hành động nhai thức ăn)

Bài tập 3:

“Ngày hội làng diễn ra rất **náo nhiệt**, tiếng trống tiếng chiêng vang lên **rộn ràng**, người người qua lại **tấp nập**.”

Bài tập 4:

Đáp án:

a. Trắng muốt

b. Trắng tinh

c. Trắng xoá

Bài tập 5:

Đáp án:

A. Quê hương — đất nước — tổ quốc — nơi chôn rau cắt rốn

BÀI 4: TỪ ĐA NGHĨA VÀ NGHĨA CỦA TỪ ĐA NGHĨA

Bài tập 1:

Đáp án:

a. Nghĩa gốc

b. Nghĩa chuyển

c. Nghĩa chuyển

d. Nghĩa chuyển



Bài tập 2:

Đáp án:

- 1 – c. Bộ phận trên cùng của cơ thể con người
- 2 – b. Vị trí trên cùng, thứ hạng cao nhất
- 3 – a. Phần trước, vị trí đầu tiên

Bài tập 3:

Đáp án:

- ⌘ Từ “*tay*” ở câu “*Tay mẹ dịu dàng ôm em vào lòng*” được dùng với nghĩa gốc bởi vì nghĩa của chúng trong câu là để chỉ bộ phận tay của người.
- ⌘ Các từ “*miệng, lưng, tay*” ở các câu còn lại được sử dụng với nghĩa chuyển bởi chúng không được dùng để chỉ một bộ phận nào đó của con người, mà là vì chúng có một số nét tương đồng so với nghĩa gốc.

Nghĩa gốc	Nghĩa chuyển
Tay mẹ dịu dàng ôm em vào lòng.	Miệng giếng sâu hun hút.
	Lưng áo em bị ướt mồ hôi.
	Tay áo của anh ấy bị rách.
	Cánh đồng nằm ở lưng đồi rất đẹp.

Bài tập 4:

Đáp án:

- Mẹ em cho thêm một thìa đường vào cốc nước chanh.
- Sáng nào em cũng đi bộ đến trường trên con đường rợp bóng cây.
- Cô giáo nhắc chúng em kẻ đường thẳng bằng thước kẻ.



Bài tập 5:

Đáp án: 2. Bé Mi ăn cơm rất ngoan và sạch sẽ.

BÀI 5: ĐẠI TỪ

Bài tập 1:

Đáp án: b. Cháu (đại từ xưng hô)

Bài tập 2:

Đáp án:

- | | |
|-----------------------------|------------------|
| 1. Ngôi thứ nhất | 4. Ngôi thứ ba |
| 2. Ngôi thứ ba | 5. Ngôi thứ nhất |
| 3. Ngôi thứ nhất (số nhiều) | |

Bài tập 3:

Đáp án:

- | | | |
|--------|-----------------|--------|
| a. Ai | d. nào | h. ai |
| b. đâu | e. Vì sao / Sao | i. Đâu |
| c. gì | g. gì | |

Bài tập 4:

Đáp án:

1. Họ luôn giúp đỡ nhau trong học tập.
2. Đó là nơi cậu ấy thích nhất trong trường. (hoặc: “Thư viện là nơi cậu ấy thích nhất trong trường.”)
3. Chúng em sẽ đi chơi sau khi ăn cơm tối.
4. Nó rất chắc chắn và đẹp.
5. Nó có màu xanh và rất nhẹ.

Bài tập 5:

Đáp án:

1. Vai trò của từ “Bác”: Danh từ chỉ quan hệ gia đình – thân thuộc
2. Vai trò của từ “bác”: Đại từ xưng hô
3. Vai trò của từ “Cô”: Danh từ chỉ chức vụ – nghề nghiệp
4. Vai trò của từ “ông”: Đại từ xưng hô
5. Vai trò của từ “Thầy”: Danh từ chỉ chức vụ – nghề nghiệp
6. Vai trò của từ “Chị”: Danh từ chỉ quan hệ gia đình – thân thuộc

BÀI 6: KẾT TỪ

Bài tập 1:

Đáp án:

- a. Cặp kết từ: Mặc dù ... nhưng
- b. Cặp kết từ: Nếu ... thì
- c. Cặp kết từ: Vì ... nên

Bài tập 2:

Đáp án:

Trần Hưng Đạo là vị tướng giỏi, được nhân dân yêu mến **vì** ông đã ba lần đánh thắng quân Mông - Nguyên. Ông **không chỉ** lập chiến công vang dội **mà** còn để lại nhiều bài học quý về quân sự và đạo lý.

Bài tập 3:

Đáp án:

- a) Vì Lan học giỏi nên bạn luôn được cô giáo khen.



- b) Tuy Hùng không mang vở nhưng vẫn được cô cho chép bài.
- c) Mặc dù trời mưa to nhưng chúng tôi vẫn đá bóng ở sân.
- d) Mẹ nấu ăn và chị dọn bàn.

Bài tập 4:

Đáp án (câu mẫu):

- a) Nếu em học bài chăm chỉ thì em sẽ đạt điểm cao.
- b) Vì trời mưa to nên chúng em không ra sân chơi.
- c) Mặc dù hôm qua bố rất mệt nhưng bố vẫn đưa em đi học.
- d) Chẳng những Hoa hát hay mà bạn ấy còn múa giỏi.
- e) Tuy Lan còn nhỏ nhưng em đã biết giúp mẹ làm việc nhà.

Bài tập 5:

Đáp án (câu mẫu):

Hôm qua là sinh nhật em gái em. Tuy trời mưa nhưng cả gia đình em vẫn tổ chức một bữa tiệc nhỏ rất ấm cúng. Mẹ nấu những món ăn ngon, còn bố thì trang trí nhà cửa. Em

cũng phụ giúp bố mẹ và chuẩn bị quà tặng cho em gái. Vì ai cũng vui vẻ nên buổi tiệc tuy đơn giản nhưng thật đáng nhớ.

Cặp kết từ sử dụng trong đoạn văn: Tuy ... nhưng, Vì ... nên

BÀI 7: CÂU ĐƠN VÀ CÂU GHÉP



Bài tập 1:

Đáp án:

Câu (1): Là câu đơn (có 1 cụm chủ ngữ - vị ngữ).

Câu (2): Là câu đơn (có 1 cụm chủ ngữ - vị ngữ).

Câu (3): Là câu ghép.

Vế 1: Tôi đưa tay ra gần hơn → Chủ ngữ: Tôi; Vị ngữ: đưa tay ra gần hơn.

Vế 2: chú kiến vội vã tránh né → Chủ ngữ: chú kiến; Vị ngữ: vội vã tránh né.

Cách nối: Các vế trong câu ghép được nối với nhau trực tiếp (nối bằng dấu phẩy (,)).

Bài tập 2:

Đáp án:

Đoạn 1:

Câu (3): là câu ghép

Vế 1: Gió nhẹ thổi qua

Vế 2: chiếc lồng đèn giấy khê đung đưa trong nắng.

Cách nối: Nối trực tiếp bằng dấu phẩy.

Đoạn 2:

Câu (3): là câu ghép

Vế 1: Dòng người đổ về ngày càng đông

Vế 2: tiếng nói cười vang khắp con phố nhỏ.

Cách nối: Nối trực tiếp bằng dấu phẩy.

Bài tập 3:

Đáp án:

- ☐ Trời chiều gió mát, từng đàn chim bay về tổ.
- ☒ Trời dần tắt nắng, ánh hoàng hôn rực rỡ bao phủ khắp cánh đồng.
- ☒ Trời dần tắt nắng và cánh đồng trở nên yên tĩnh.
- ☒ Mặt trời vừa lặn, em liền rủ bạn đi dạo mát.

Bài tập 4:

Đáp án:

STT	Câu văn	Là câu đơn hay câu ghép?	Nếu là câu ghép, hãy xác định các vế câu và cho biết các vế được nối với nhau bằng cách nào?
1	Em bé mỉm cười rất đáng yêu.	Câu đơn	
2	Trời nổi gió to, mây đen kéo đến kín bầu trời.	Câu ghép	Vế 1: Trời nổi gió to Vế 2: mây đen kéo đến kín bầu trời Các vế nối trực tiếp bằng dấu phẩy.
3	Cô giáo đang giảng bài còn các bạn học sinh chăm chú lắng nghe.	Câu ghép	Vế 1: Cô giáo đang giảng bài Vế 2: các bạn học sinh chăm chú lắng nghe Các vế nối với nhau bằng kết từ “còn”.
4	Đàn chim bay liệng trên cao.	Câu đơn	

ee

5	Vì trời mưa nên các bạn không ra sân chơi.	Câu ghép	Vế 1: Trời mưa Vế 2: các bạn không ra sân chơi Các vế nối với nhau bằng cặp kết từ "Vì... nên"
---	--	----------	--

Bài tập 5:

Đáp án (gợi ý):

- Trời vừa hừng nắng thì lũ bướm đã bay rợp cả vườn hoa.
- Nếu em chăm học mỗi ngày thì lớp em sẽ có thêm nhiều bạn học giỏi.
- Thời tiết trở lạnh nhưng Nam vẫn cố gắng hoàn thành bài kiểm tra.
- Khi nhìn thấy bạn nhỏ đang khóc, em liền chạy đến hỏi han và an ủi bạn.

BÀI 8: DẤU GẠCH NGANG

Bài tập 1:

Đáp án:

Nhà văn Nam Cao - tác giả của truyện ngắn "Lão Hạc" - là một nhà văn hiện thực xuất sắc

của nền văn học Việt Nam.

Hướng dẫn: Dấu gạch ngang đánh dấu bộ phận chú thích, giải thích thêm về nhà văn Nam Cao.

Bài tập 2:

Đáp án tham khảo:

Kế hoạch buổi dã ngoại gồm các hoạt động chính sau:

- Tập trung lúc 7 giờ sáng.
- Tham quan khu di tích lịch sử.
- Ăn trưa tại công viên.
- Tham gia các trò chơi tập thể.

Hướng dẫn: Sử dụng dấu gạch ngang đầu dòng để liệt kê rõ ràng các nội dung của kế hoạch.

Bài tập 3:

Đáp án:

Minh hỏi Hoa:

- Hoa ơi, cậu làm bài tập chưa?



Hoa đáp:

- Mình làm rồi, còn cậu thì sao?

Hướng dẫn: Dấu gạch ngang dùng để đánh dấu lời nói trực tiếp trong đoạn hội thoại.

Bài tập 4:

Đáp án:

Hai dấu gạch ngang trong câu đều dùng để đánh dấu bộ phận giải thích, chú thích rõ hơn về “Hà Nội”.

Bộ phận chú thích: “Thủ đô của Việt Nam”, “có lịch sử nghìn năm văn hiến”.

Bài tập 5:

Đáp án:

Câu a: Đúng, không cần sửa.

Câu b: Sai, cần sửa lại là: “Các loại trái cây em thích ăn là: xoài, cam, chuối và bưởi.” (Bỏ dấu gạch ngang không hợp lý).

Câu c: Sai, cần sửa lại là: “Bài văn hay nhất của Nam - bạn cùng lớp em - được cô giáo đọc cho cả lớp nghe.” (Thêm dấu gạch ngang sau cụm “bạn cùng lớp em”).

BÀI 9: ĐIỆP TỪ, ĐIỆP NGỮ

Bài tập 1:

Đáp án:

1. Từ lặp: mưa rơi | Loại: Điệp ngữ
2. Từ lặp: em | Loại: Điệp từ
3. Từ lặp: giữ | Loại: Điệp từ

Bài tập 2:

Trăng sáng. Trăng sáng soi khắp cánh đồng. Trăng sáng như một tấm gương khổng lồ giữa trời. Em yêu ánh trăng. Em yêu những đêm trăng dịu dàng.

→ Các từ lặp lại:

- ☞ Trăng sáng (điệp ngữ)
- ☞ Yêu (điệp từ)

Bài tập 3:

- a. Học, học nữa, học mãi.
- b. Gió thổi, gió thổi, gió thổi mãi. (hoặc: gió gào thét)
- c. Em yêu trường, yêu lớp, yêu thầy cô. (hoặc: “yêu bạn bè”)

Bài tập 4:

(Câu văn mẫu)

Câu 1:

Tôi nhớ về những tháng năm học trò dưới ngôi trường tiểu học, nhớ những buổi vui chơi, nói chuyện cùng nhau, nhớ những thầy cô đã dạy mình .

Điệp từ: nhớ

Câu 2: Cuốn sổ tay ấy không chỉ ghi lại những kỷ niệm, mà còn ghi lại những ước mơ, ghi lại những khát vọng em muốn chạm tới trong tương lai.

Điệp ngữ: ghi lại

Bài tập 3:

a – 1; b – 3; c – 2

BÀI 10: LIÊN KẾT CÂU TRONG MỘT ĐOẠN VĂN

Bài tập 1:

Đáp án:

a.

→ Từ lặp lại: **ông**

→ Tác dụng: Tạo liên kết giữa các câu, giúp người đọc theo dõi rõ hành động liên tục của nhân vật “ông”.

b.

→ Từ lặp lại: **gió**

→ Tác dụng: Nhấn mạnh hình ảnh gió là yếu tố chính tạo nên cảnh sắc, âm thanh và cảm xúc trong đoạn văn; giúp đoạn văn có nhịp điệu, liên kết mạch lạc.

c.

→ Từ lặp lại: **em**

→ Tác dụng: Thể hiện rõ chủ thể hành động trong từng câu, giúp mạch kể liền mạch và dễ hiểu hơn.



Bài tập 2:

Đáp án:

1. Những từ ngữ được thay thế trong đoạn văn là: Loài hoa này, chúng, loài cây ấy
2. Những từ ngữ đó thay thế cho từ/cụm từ nào?
 - ✿ **Loài hoa này** thay cho **hoa sen**
 - ✿ **Chúng** thay cho **hoa sen/loài hoa này**
 - ✿ **Loài cây ấy** thay cho **hoa sen**
3. Việc thay thế từ ngữ giúp đoạn văn liên kết chặt chẽ, mạch lạc, tránh lặp từ gây nhàm chán.

Bài tập 3:

Đáp án:

Đầu tiên, lớp em đến nhà lưu niệm để nghe giới thiệu về một nhà văn nổi tiếng. **Tiếp theo**, chúng em được chia nhóm để tham quan từng gian phòng trưng bày. **Ngoài ra**, các bạn cùng ghi chép, chụp hình và làm bài tập nhỏ theo yêu cầu. **Cuối cùng**, cả lớp tập trung lại để trao đổi, thảo luận về chuyến đi.

Bài tập 4:

Đáp án:

- | | |
|-------------------------|--------------------|
| 1. B. nên | 6. A. nhưng |
| 2. A. và | 7. B. Nếu |
| 3. C. Vì | 8. B. sau đó |
| 4. A. không những... mà | 9. A. càng... càng |
| 5. C. Trước hết | 10. A. Vì... nên |

Bài tập 5:

Đáp án:

1. Trời mưa rất to, nhưng chúng em vẫn quyết tâm trồng hết luống rau.
2. Lan học giỏi môn Toán và Lan cũng vẽ rất đẹp.
3. Cậu ấy đến lớp trễ nên cậu ấy bị ghi tên vào sổ đầu bài.
4. Chúng em đã hoàn thành bài kiểm tra đúng giờ, vì thế cô giáo khen cả lớp rất nhiều.



PHẦN TẬP LÀM VĂN



BÀI 1: BÀI VĂN KỂ CHUYỆN SÁNG TẠO

Bài tập 1: Em hãy viết bài văn kể lại câu chuyện “Thanh âm của gió” với những chi tiết sáng tạo.

Dàn bài tham khảo

(Học sinh chọn 1-2 chi tiết sáng tạo để viết nhé)

✿ Mở bài:

- » Giới thiệu tên câu chuyện “Thanh âm của gió” của tác giả Văn Thành Lê.
- » Đồng thời, khẳng định câu chuyện đã mang đến những trải nghiệm thú vị, đầy tính khám phá và sáng tạo của tuổi thơ.

Thân bài:

- » Nhóm bạn nhỏ cùng nhau đi chăn trâu qua suối mỗi ngày vì cỏ ở ven suối xanh tốt hơn.
 - Gợi ý chi tiết sáng tạo:
 - Các bạn vừa đi vừa trò chuyện sôi nổi về bộ phim hoạt hình vừa xem, món bánh ngọt yêu thích, hoặc chuyển đi chơi sắp tới.
 - Các anh chị lớn bế em Bống ngồi lên lưng trâu, cẩn thận dắt từng con trâu qua suối, tiếng cười đùa vang khắp bờ suối.
- » Đồng cỏ cạnh suối rộng lớn, nhiều gió, các bạn nhỏ chơi đùa và nhặt đá dưới lòng suối.
 - Gợi ý chi tiết sáng tạo:
 - Miêu tả cụ thể cảnh các bạn chạy đuổi bắt vui vẻ trên bãi cỏ rộng, tiếng cười trong trẻo vang vọng.
 - Miêu tả bãi cỏ xanh mướt xen lẫn những khóm hoa dại nhiều màu sắc, từng đàn bướm rập rờn, đàn chim nhỏ ríu rít bay lượn trên trời xanh.
- » Bống phát hiện cách nghe được thanh âm kỳ diệu của gió bằng cách liên tục bịt tai lại rồi mở hai tai ra.
 - Gợi ý chi tiết sáng tạo:
 - Miêu tả chi tiết diễn biến khi Bống vô tình áp hai tay lên tai vì không muốn nghe tiếng trêu chọc của các anh chị, rồi bất ngờ nghe được âm thanh kỳ lạ của gió.

- Hoặc do Bống đang chơi trốn tìm, hồi hộp áp tay lên tai để nghe ngóng động tĩnh từ bạn bè và tình cờ nghe được âm thanh đặc biệt của gió.
- Nhóm bạn nhỏ say mê chơi trò chơi mới mà Bống vừa phát hiện, đến chiều muộn mới nhớ ra phải về nhà.
 - Gợi ý chi tiết sáng tạo:
 - Các bạn hào hứng chia sẻ trò chơi thú vị này với nhóm bạn chẵn trâu khác và cùng nhau thử nghiệm.
 - Các bạn thử dùng tay che tai của nhau, háo hức xem ai nghe được âm thanh nào mới lạ hơn.
- Bống và anh trai kể lại trò chơi bịt tai nghe tiếng gió cho bố mẹ, bố tỏ ra thích thú và hào hứng muốn thử.
 - Gợi ý chi tiết sáng tạo:
 - Sáng hôm sau, bố dậy từ rất sớm, đứng giữa sân nhà chăm chú thử chơi trò chơi của Bống chia sẻ.
 - Chiều hôm sau, bố tranh thủ làm xong việc đồng, vượt qua suối đến tận đồng cỏ để cùng các con và bạn bè chơi trò nghe thanh âm của gió.

✎ **Kết bài:** Nêu suy nghĩ, cảm xúc của em về câu chuyện “Thanh âm của gió” và những trải nghiệm thú vị của các nhân vật.

Bài tập 2: Em hãy đóng vai nhân vật Bống, kể lại câu chuyện “Thanh âm của gió”.

Dàn bài tham khảo

Mở bài:

- » Giới thiệu tên câu chuyện “Thanh âm của gió” của tác giả Văn Thành Lê.
- » Giới thiệu về bản thân là nhân vật Bống trong câu chuyện, xưng “tôi”, “em”, hoặc “mình” để tạo cảm giác gần gũi, thân thiết.

Thân bài:

- » Hằng ngày, tôi cùng anh trai và các bạn nhỏ đi chăn trâu. Chúng tôi luôn chọn đi qua suối vì cỏ ven bờ suối rất xanh tốt và ngon, trâu ăn no rồi mới lên đồi, lên núi.
- » Ven suối có một đồng cỏ rộng lớn, gió thổi mạnh và mát rượi. Sau khi để trâu ăn no, tôi thường cùng các bạn nghịch nước và tìm nhặt những viên đá xinh đẹp dưới đáy suối.
- » Một lần, tôi vô tình phát hiện ra khi liên tục bị tai rồi mở ra, tôi nghe thấy những âm thanh kỳ lạ của gió, giống như những lời nói thì thầm, rất thú vị.
- » Tôi lập tức hào hứng chia sẻ trò chơi mới với anh trai, Điệp, Văn và Thành. Ban đầu mọi người còn bán khoăn nhưng khi thử, ai cũng nghe thấy những âm thanh khác nhau và vô cùng thích thú.
- » Chúng tôi say mê chơi trò chơi nghe tiếng gió, mỗi người nghe được những lời khác nhau như “vui”, “cười”, đến khi trời gần tối, Văn nghe thấy tiếng gió nói “đói” và nhắc nhở cả nhóm về nhà.

Kết bài:

- » Tối hôm ấy, tôi và anh trai háo hức kể lại trò chơi mới khám phá cho bố mẹ nghe trong bữa cơm.
- » Bố mẹ rất thích thú, đặc biệt bố còn hào hứng bảo rằng sáng mai sẽ thử ngay để xem gió nói điều gì. Tôi cảm thấy vui vì trò chơi nhỏ bé của mình đã đem đến niềm vui cho mọi người trong gia đình.

Bài tập 3: Em hãy viết bài văn kể sáng tạo một câu chuyện có nhân vật chính là con vật hoặc đồ vật.

Dàn bài tham khảo

Mở bài:

- » Giới thiệu tên câu chuyện: “Cóc kiện Trời”.
- » Giới thiệu về nhân vật chính: Tôi là Cóc, nhân vật chính trong câu chuyện nổi tiếng về việc kiện Ông Trời để xin mưa.

Thân bài:

- » Tôi vốn sống vui vẻ, hạnh phúc cùng anh chị em, họ hàng bên hồ nước lớn, cuộc sống bình yên và no đủ.



- » Một năm nọ, trời bỗng nhiên hạn hán kéo dài, ruộng đồng nứt nẻ, cây cối khô héo, chim muông khát cháy cổ. Nhìn cảnh vật xung quanh ngày càng khốn khó, tôi rất lo lắng nên quyết định lên thiên đình kiện Ông Trời.
- » Trên hành trình đi kiện, tôi lần lượt gặp các bạn Cua, Gấu, Cọp, Ong và Cáo. Khi biết mục đích chuyến đi của tôi, các bạn đều nhiệt tình tham gia để giúp đỡ.
- » Khi đến trước cổng thiên đình, tôi lập kế hoạch phân công nhiệm vụ cho các bạn đồng hành, mỗi người núp vào một vị trí khác nhau. Sau đó, một mình tôi bước ra mạnh dạn đánh ba hồi trống lớn để xin gặp Ông Trời.
- » Tiếng trống làm Ông Trời giận dữ, liền sai Gà bay ra trị tội tôi, nhưng Gà vừa xuất hiện thì Cáo đã nhanh chóng bắt đi.
- » Trời lại sai Chó ra bắt Cáo, nhưng Chó vừa ra cửa đã bị Gấu quật ngã, phải bỏ chạy hoảng sợ.
- » Tiếp theo, Thần Sét được sai ra để xử lý Gấu, nhưng vừa xuất hiện đã bị Ong đốt liên tục, đau đớn nhảy vào chum nước trốn thì lại bị Cua kẹp mạnh, vừa nhảy ra ngoài thì bị Cọp lao đến vỗ ngất xỉu.
- » Thấy tình hình khó khăn, Ông Trời quyết định mời tôi vào gặp. Tôi lễ phép trình bày rõ hoàn cảnh khó khăn của nhân gian do hạn hán kéo dài.
- » Nghe xong, Ông Trời lập tức đồng ý làm mưa cho nhân gian. Trời còn căn dặn rằng sau này nếu cần mưa, tôi chỉ cần nghiêng răng báo hiệu là đủ, không cần lên tận thiên đình nữa.

Kết bài:

- » Trên đường trở về, tôi và các bạn vui sướng khi thấy trời đổ mưa, ruộng đồng ngập nước, cây cối xanh tốt, muôn thú vui mừng hân hoan.
- » Từ đó, mỗi khi cần mưa, tôi chỉ cần nghĩ rằng để báo hiệu cho Ông Trời, mang lại mưa và niềm vui cho mọi người, mọi loài trên thế gian.

Bài tập 4: Em hãy viết bài văn kể sáng tạo câu chuyện “Cánh đồng hoa” với một kết thúc khác.

Dàn bài tham khảo

Mở bài:

- » Giới thiệu câu chuyện “Cánh đồng hoa” của tác giả Lê Anh Vinh và Bùi Thị Diễm, kể về việc một nhóm bạn nhỏ quyết tâm khôi phục vẻ đẹp của cánh đồng cỏ bằng cách trồng hoa.

Thân bài:

- » Kể lại các sự việc chính của câu chuyện theo trình tự hợp lý:
 - Nhóm bạn nhỏ gồm Ja Ka, Mư Hoa, Ja Prok và Mư Nhơ từng rất thích đến chơi tại cánh đồng cỏ rộng lớn ở đầu làng.





- Nhưng gần đây, mọi người bắt đầu đổ rác bừa bãi lên cánh đồng, khiến nơi đây bốc mùi khó chịu, không còn phù hợp để vui chơi nữa.
- Nhóm bạn nhỏ vô cùng tiếc nuối vẻ đẹp xưa kia của cánh đồng, nên quyết tâm tìm cách ngăn chặn việc đổ rác ở đây.
- Mư Hoa nảy ra ý tưởng tuyệt vời: biến cánh đồng cỏ thành cánh đồng hoa xinh đẹp để không ai còn muốn xả rác nữa.
- Ý tưởng của Mư Hoa được mọi người trong làng nhiệt tình ủng hộ. Cả làng cùng nhau bắt tay vào dọn sạch rác, sau đó xới đất, gieo trồng và chăm sóc những luống hoa tươi thắm.
- Sau ba tháng chăm sóc cẩn thận, cánh đồng đã biến thành một biển hoa rực rỡ sắc màu, đẹp đến nỗi không ai còn muốn làm bẩn nơi đây nữa.
- » Sáng tạo kết thúc cho câu chuyện:
 - Kế hoạch đó đã thành công rực rỡ, nhóm bạn nhỏ được tuyên dương và khen thưởng trước toàn trường về hành động bảo vệ môi trường của mình.
 - Cánh đồng hoa trở nên nổi tiếng, thu hút nhiều du khách tới tham quan, chụp ảnh, góp phần giúp ngôi làng phát triển du lịch.
 - Nhóm bạn nhỏ được chọn làm đại sứ du lịch, tiếp tục sáng kiến của mình bằng việc trồng thêm nhiều loại hoa và cây xanh ở khắp đường làng, tạo nên một ngôi làng xanh – sạch – đẹp.

✿ **Kết bài:** Nêu cảm nhận và suy nghĩ của em về câu chuyện:

- » Em cảm thấy rất ngưỡng mộ tinh thần đoàn kết, sáng tạo và quyết tâm bảo vệ môi trường của nhóm bạn nhỏ.
- » Câu chuyện cho em thấy rằng, khi chung tay bảo vệ và làm đẹp môi trường, chúng ta không chỉ giữ được cảnh đẹp quê hương mà còn góp phần xây dựng cuộc sống tươi đẹp hơn cho tất cả mọi người.

Bài tập 5: Em hãy viết bài văn kể sáng tạo truyện cổ tích “Cây khế” với một kết thúc khác.

Dàn bài tham khảo

✿ **Mở bài:** Giới thiệu câu chuyện “Cây khế” với các nhân vật chính gồm người anh trai tham lam, người em trai hiền lành và chim thần.

✿ **Thân bài:**

- » Kể lại các sự việc chính:
 - Khi cha mất không để lại di chúc, người anh vội vàng chiếm hết tài sản, chỉ để lại cho em trai một túp lều tranh và một cây khế già cỗi.
 - Người em vốn hiền lành, không hề phàn nàn mà lặng lẽ nhận lấy phần tài sản nhỏ bé rồi chuyển đến sống khó khăn trong túp lều cũ.
 - Người anh và vợ sống xa hoa, giàu sang, không hề quan tâm đến hoàn cảnh nghèo khổ của em trai.

- o Một thời gian sau, người anh nghe tin em trai bất ngờ trở nên giàu có. Tò mò, anh đến thăm và phát hiện ra rằng em giàu có nhờ chim thần đến ăn khế, sau đó chở em trai ra đảo lấy vàng.
- o Người anh lập tức đổi ngôi nhà lớn để lấy cây khế già từ người em với ý định muốn được chim thần đưa ra đảo vàng.
- o Người anh bắt chước than thở với chim thần khi chim đến ăn khế và chim thần đồng ý đưa anh ta ra đảo.
- o Vì lòng tham, người anh bảo vợ may túi lớn 12 gang để đựng thật nhiều vàng. Khi ra đảo, anh cố lấy nhiều vàng nhất có thể, nhét cả vào túi áo, túi quần.
- o Trên đường về, chim thần quá nặng nề vì số vàng lớn, gặp phải bão lớn giữa biển khiến người anh rơi xuống biển.

» Sáng tạo kết thúc cho câu chuyện:

- o Người anh sống sót sau khi rơi xuống biển, được sóng biển đánh vào bờ. Anh tỉnh dậy và cảm nhận sâu sắc sai lầm do lòng tham của mình.
- o Người anh hối hận và tìm em trai để trả lại những gì đã chiếm đoạt. Hai anh em hòa thuận trở lại, cùng nhau trồng cây khế mới, xây dựng cuộc sống hòa hợp, hạnh phúc.

» **Kết bài:** Nêu bài học từ câu chuyện:

- » Lòng tham chỉ dẫn đến tai họa, nhưng biết nhận ra lỗi lầm, hối hận và sửa chữa thì cuộc sống sẽ luôn có cơ hội để trở nên tốt đẹp hơn.

Bài tập 6: Em hãy viết bài văn kể lại câu chuyện “Sự tích cây thì là” với những chi tiết sáng tạo.

Dàn bài tham khảo

Mở bài:

- » Giới thiệu tên câu chuyện: “Sự tích cây thì là” với các nhân vật gồm Trời và các loại cây cối như dừa, cau, mít, cải, ớt, tỏi và cây thì là.

Thân bài:

- » Kể các sự việc chính của câu chuyện:
 - Ngày xưa, các loài cây cối trên mặt đất chưa có tên gọi, nên Trời quyết định gọi chúng lên để đặt tên cho từng cây.
 - Trời lần lượt chỉ vào từng loại cây, quan sát và dựa vào đặc điểm của từng cây để đặt tên.
 - Vì có rất nhiều cây cần được đặt tên nên càng về sau, Trời càng mệt mỏi, nói ngắn gọn và vội vàng hơn.
 - Đến lượt một cây nhỏ, dáng mảnh mai, lá rất nhỏ đến xin tên, nhưng Trời chưa nghĩ ra cái tên nào thích hợp.
 - Sau khi hỏi về lợi ích của cây, Trời vẫn còn băn khoăn, ngập ngừng nói: “thì... là... thì... là...”, cây nhỏ tưởng Trời đặt tên cho mình là “thì là”, vui mừng chạy ngay đi khoe với các cây khác.



» Gọi ý chi tiết sáng tạo:

- Miêu tả cây dừa: Thân cây cao, trơn bóng, chia thành nhiều đốt lớn. Lá cây xòe ra từ ngọn cây như một chiếc ô xanh mát. Quả to tròn như gáo nước, bên trong chứa nước mát ngọt và thơm ngon. Trời đặt tên là cây dừa.
- Miêu tả cây ớt: Thân cây nhỏ, mảnh mai nhưng rất sai cành, lá cây thon dài và xanh muốt, có mùi thơm hăng hắc đặc trưng. Quả nhỏ bằng ngón tay út, khi non màu xanh, khi chín đỏ rực rỡ, ăn vào cay nồng, kích thích vị giác. Trời đặt tên là cây ớt.

Kết bài:

- » Kể lại kết thúc câu chuyện với niềm vui của cây nhỏ khi có cái tên đặc biệt là “thì là”.
- » Bày tỏ suy nghĩ và cảm xúc của em về nội dung câu chuyện: Qua câu chuyện vui này, em thấy được sự độc đáo trong việc đặt tên và cảm nhận rõ sự thú vị, dễ thương từ một sự nhầm lẫn tình cờ. Câu chuyện còn giúp em hiểu thêm về việc mỗi cây cỏ đều có những đặc điểm riêng, rất đáng quý.

Bài tập 7: Em hãy viết bài văn kể lại câu chuyện “Nàng tiên ốc” bằng lời của bà lão.

Dàn bài tham khảo

» **Mở bài:** Giới thiệu nhân vật:

- » Ta là một bà lão sống một mình trong căn nhà nhỏ, cuộc sống đơn sơ, vất vả. Ta không có con cháu bên cạnh, tuổi cao sức yếu nên việc cấy cày ngày càng khó khăn.

Thân bài:

- » Một ngày nọ, khi ra đồng mò cua bắt ốc, ta vô tình bắt được một con ốc vô cùng đẹp, vỏ ốc sáng bóng và màu sắc rất lạ.
- » Thấy con ốc đẹp quá, ta mang về nhà, bỏ vào chum nước nuôi, hy vọng nó sẽ bầu bạn cùng ta.
- » Từ ngày nuôi con ốc, ta vẫn đều đặn ra đồng làm lụng. Nhưng kỳ lạ thay, mỗi khi trở về nhà, ta thấy sân vườn sạch sẽ, lợn gà đã được ăn uống no đủ, cơm nước nấu sẵn thơm tất trên bàn.
- » Những điều đó khiến ta ngạc nhiên vô cùng, ta luôn tự hỏi không biết ai tốt bụng mà âm thầm giúp đỡ mình.
- » Một hôm, tò mò quá, ta quyết định không ra đồng mà nấp kín đáo sau cánh cửa để theo dõi xem ai là người bí mật giúp đỡ.
- » Thật bất ngờ, ta thấy từ chum nước bước ra một cô gái trẻ đẹp, dịu dàng và chăm chỉ làm tất cả mọi việc.
- » Ta chợt hiểu ra mọi điều, rồi lặng lẽ tiến tới đập vỡ vỏ ốc xanh, ôm lấy cô gái nhỏ vào lòng. Từ đó, cô gái ở lại cùng ta và trở thành con gái của ta.

 **Kết bài:** Nêu suy nghĩ, cảm xúc của bà lão khi có con gái.



- Sau đó, hai mẹ con ta sống cùng nhau dưới mái nhà tranh nghèo nhưng rất hạnh phúc, ngày ngày quan tâm, chăm sóc và yêu thương lẫn nhau. Cuộc sống tuy đơn sơ nhưng luôn đầy ắp tiếng cười và tình yêu thương.

BÀI 2: BÀI VĂN TẢ PHONG CẢNH

Bài tập 1: Em hãy viết bài văn tả cảnh dòng sông quê em.

Dàn bài tham khảo

✿ **Mở bài:** Giới thiệu chung về dòng sông quê em:

- » Dòng sông quê em nằm ở đâu và có tên gọi là gì (nếu có)?
- » Dòng sông đã có từ rất lâu đời, gắn bó mật thiết và rất ý nghĩa với cuộc sống của mọi người trong làng.

✿ **Thân bài:**

- » Miêu tả dòng sông:

- Dòng sông bắt nguồn từ đâu và chảy về đâu, chiều dài, chiều rộng của dòng sông?
 - Độ sâu của dòng sông khoảng bao nhiêu, so sánh với chiều cao của một người khi đứng dưới sông.
 - Màu sắc của nước sông và cảm giác khi chạm vào nước như thế nào?
 - Sự thay đổi của dòng sông trong ngày: màu sắc và nhiệt độ vào các thời điểm sáng, trưa, chiều, tối.
 - Miêu tả các loài động vật và thực vật sinh sống dưới lòng sông.
 - Lớp bùn đất ở đáy sông có đặc điểm gì, cảm giác ra sao khi dẫm chân lên?
 - Hai bên bờ sông có những cây cối, con đường nhỏ hoặc các cảnh vật khác như thế nào?
- » Hoạt động của con người với dòng sông:
- Vào mùa hè, người dân thường ra sông để tắm mát và vui chơi.
 - Những người làm nghề chài lưới thường xuyên đánh bắt cá, mò cua bắt ốc ở đoạn lưng và hạ lưu sông.
 - Những chiếc thuyền chở người và hàng hóa luôn tấp nập qua lại trên dòng sông.
 - Chợ phiên thường được tổ chức đông đúc và nhộn nhịp ven bờ sông.
 - Ngày xưa, các bà, các mẹ thường giặt giũ, rửa đồ bên bờ sông nhưng ngày nay mọi người không làm thế nữa để giữ sạch dòng sông.

✿ **Kết bài:** Nêu tình cảm và suy nghĩ của em dành cho dòng sông quê hương:

- » Em rất yêu mến dòng sông quê mình bởi sự gần gũi, thân thuộc và gắn bó sâu sắc với tuổi thơ em.
- » Em luôn mong muốn dòng sông mãi sạch đẹp, trong lành để tiếp tục là niềm tự hào của quê hương em.

Bài tập 2: Em hãy viết bài văn tả cảnh ngôi trường thân yêu của em vào buổi sáng sớm khi bắt đầu một ngày học mới.

Dàn bài tham khảo

✿ **Mở bài:**

- » Giới thiệu chung về ngôi trường (tên trường, vị trí, cảm giác chung khi đến trường).
- » Cảm nhận của em về khung cảnh trường vào buổi sáng sớm khi bắt đầu một ngày học mới.

✿ **Thân bài:**

- » Miêu tả quang cảnh trường học vào buổi sáng sớm:
 - Trường mở cửa từ rất sớm, cổng trường rộng mở chào đón học sinh.
 - Sân trường rộng rãi, sạch sẽ, không khí trong lành, mát mẻ.



- Những hàng cây trong sân trường còn đọng những giọt sương sớm, lá xanh tươi mơn mẫm.
- Dãy lớp học với cửa sổ mở toang đón ánh nắng ban mai nhẹ nhàng chiếu vào.
- » Hoạt động của mọi người vào buổi sáng tại trường:
 - Các bạn học sinh bắt đầu đến trường đông dần, tiếng nói cười vui vẻ, tiếng bước chân rộn ràng khắp sân.
 - Các bạn trực nhật chăm chỉ làm sạch sân trường, tưới cây và chuẩn bị lớp học.
 - Các thầy cô giáo đến trường với vẻ mặt vui vẻ, thân thiện, sẵn sàng cho một ngày dạy học mới.
 - Tiếng trống trường vang lên báo hiệu giờ vào học, các bạn học sinh nhanh chóng xếp hàng ngay ngắn vào lớp.
- » Cảm nhận về không khí buổi sáng tại trường:
 - Không khí tươi vui, sôi nổi nhưng cũng rất trật tự và nghiêm túc.
 - Cảnh vật và mọi người đều tươi mới, đầy sức sống, tạo cảm giác hứng khởi cho một ngày học tập hiệu quả.
- » **Kết bài:** Nêu tình cảm và suy nghĩ của em dành cho ngôi trường thân yêu:
 - » Em rất yêu quý ngôi trường của mình và cảm thấy tự hào khi được học tập tại đây.
 - » Em luôn mong mỗi buổi sáng đến trường đều là những giờ phút vui vẻ, bổ ích bên thầy cô và bạn bè.

Bài tập 3: Em hãy viết bài văn tả một phiên chợ quê trong không khí nhộn nhịp, tươi vui vào sáng sớm.

Dàn bài tham khảo

⌘ **Mở bài:** Giới thiệu chung về phiên chợ quê:

- » Phiên chợ quê diễn ra ở đâu và vào thời gian nào?
- » Không khí và cảm xúc chung khi phiên chợ bắt đầu vào sáng sớm như thế nào?

⌘ **Thân bài:**

- » Miêu tả quang cảnh phiên chợ vào sáng sớm:
 - Trời vừa sáng rõ, phiên chợ quê đã đông đúc người qua lại.
 - Các gian hàng bày bán đủ các loại hàng hóa như rau củ quả, đồ ăn sáng, thực phẩm tươi sống, đồ dùng hàng ngày,...
 - Ánh sáng buổi sáng nhẹ nhàng soi chiếu lên các sạp hàng, tạo nên không khí vừa bình dị, vừa ấm áp.
- » Miêu tả hoạt động của con người tại phiên chợ:
 - Người mua, người bán trò chuyện vui vẻ, tiếng cười nói rộn ràng khắp nơi.
 - Các bà, các chị xách làn đi chợ, chọn lựa kỹ càng từng món hàng, trả giá vui vẻ, thân tình.

- Các cô chú bán hàng nhanh nhẹn, luôn tươi cười, mời chào khách hàng niềm nở.
- Trẻ nhỏ ríu rít theo cha mẹ đi chợ, thích thú nhìn ngắm những món đồ chơi dân gian hoặc các món quà vặt hấp dẫn.
- » Miêu tả đặc biệt về âm thanh và mùi vị tại phiên chợ:
 - Tiếng rao hàng vang lên rõ ràng, thân thuộc và vui tai.
 - Những âm thanh đặc trưng của phiên chợ như tiếng gà vịt, tiếng trao đổi, tiếng bước chân và tiếng gọi nhau của người dân tạo nên một không khí náo nhiệt đặc biệt.
 - Mùi thơm hấp dẫn từ các món ăn sáng như bánh cuốn, xôi, bánh mì,... lan tỏa khắp nơi, tạo cảm giác thích thú và gần gũi.

✚ **Kết bài:** Bày tỏ tình cảm và suy nghĩ của em về phiên chợ quê vào buổi sáng sớm:

- » Phiên chợ quê với không khí nhộn nhịp, tươi vui vào sáng sớm luôn mang lại niềm vui và sự hào hứng cho em.
- » Em rất yêu quý và mong chờ mỗi phiên chợ quê, bởi đó là nét đẹp đặc trưng, gắn bó mật thiết với cuộc sống bình dị và ấm áp của người dân quê em.

Bài tập 4: Em hãy viết bài văn tả cảnh khu phố nơi em ở sau một cơn mưa rào mùa hè.

Dàn bài tham khảo

✚ **Mở bài:** Giới thiệu ngắn gọn về khu phố nơi em sống và cơn mưa vừa qua:



- » Khu phố nơi em sống là một khu phố nhỏ, yên bình, nơi em đã gắn bó suốt thời thơ ấu.
- » Một cơn mưa rào mùa hè vừa trút xuống khu phố thật bất ngờ, nhanh chóng, làm dịu đi cái nóng oi ả của ngày hè.
- » Sau khi cơn mưa qua đi, khung cảnh khu phố thay đổi, trở nên thật đặc biệt, sạch sẽ và trong lành hơn rất nhiều.

Thân bài:

- » Miêu tả thiên nhiên đường phố sau cơn mưa:
 - Bầu trời lúc này cao và trong xanh hơn rất nhiều so với trước khi mưa. Mây xám đã tan dần, nhường chỗ cho ánh sáng dịu nhẹ, trong trẻo.
 - Những làn gió nhẹ mát mẻ thổi qua, mang theo hương thơm của đất ẩm và lá cây, tạo cảm giác dễ chịu, khoan khoái.
 - Ánh nắng bắt đầu len lỏi qua các kẽ lá, chiếu xuống đường phố lấp lánh, phản chiếu trên những giọt nước còn đọng lại.
 - Cây cối sau cơn mưa xanh tươi, lá cây còn ướt sũng, những giọt nước nhỏ giọt xuống mỗi khi có làn gió nhẹ thoảng qua.
- » Miêu tả cảnh đường phố sau cơn mưa:
 - Đường sá và vỉa hè trở nên sạch sẽ, bóng loáng nhờ nước mưa gột rửa bụi bẩn.
 - Vài vũng nước nhỏ vẫn còn đọng lại trên mặt đường, phản chiếu hình ảnh bầu trời xanh.

- Có vài cành cây nhỏ bị gió mưa cuốn rơi xuống, nằm lặng lẽ bên vệ đường.
- Sau mưa, người dân bắt đầu ra đường đông hơn, họ vui vẻ, thoải mái hơn, dường như ai cũng cảm thấy dễ chịu sau cơn mưa mát lành.
- Các hàng quán ven đường nhanh chóng mở lại, không khí lại nhộn nhịp và tươi vui hơn trước.

✎ **Kết bài:** Bày tỏ suy nghĩ, cảm nhận của em về cảnh đường phố sau cơn mưa:

- » Em cảm thấy dễ chịu và yêu thích khi ngắm nhìn khu phố sau cơn mưa, vì khung cảnh thật trong lành, sạch sẽ và tươi mới.
- » Cơn mưa rào mùa hè không chỉ giúp làm dịu đi cái nóng oi bức mà còn mang lại sức sống mới cho mọi thứ xung quanh.

Bài tập 5: Em hãy viết bài văn tả lại cảnh biển vào lúc bình minh hoặc hoàng hôn mà em từng được ngắm nhìn.

Dàn bài tham khảo

- ✎ **Mở bài:** Giới thiệu ngắn gọn về lần em được đến biển và ngắm nhìn cảnh biển vào thời điểm bình minh hoặc hoàng hôn:
- » Em đã từng được đi du lịch biển cùng gia đình vào mùa hè năm ngoái.

- » Trong chuyến đi ấy, điều ấn tượng nhất với em là được ngắm nhìn cảnh biển tuyệt đẹp vào lúc bình minh.

Thân bài:

- » Miêu tả cảnh biển vào lúc bình minh:
- Bầu trời dần chuyển từ màu xám tối sang màu cam nhạt, rồi sáng dần lên với ánh hồng tươi tắn, dịu dàng.
 - Mặt trời từ từ nhô lên khỏi mặt biển, toả ánh sáng vàng rực rỡ soi chiếu khắp nơi, phản chiếu lung linh trên mặt nước biển.
 - Những làn sóng biển nhẹ nhàng vỗ vào bờ cát, tạo nên âm thanh êm ái, dễ chịu.
 - Làn gió biển mát lạnh, trong lành, mang theo hương vị mặn mà đặc trưng của biển cả, làm lòng người thư thái và sáng khoái.
- » Hoạt động và cảnh vật xung quanh lúc bình minh trên biển:
- Những chiếc thuyền đánh cá nhỏ bắt đầu nhô neo ra khơi, các ngư dân rộn ràng, tươi vui, tràn đầy năng lượng.
 - Trên bãi biển, vài người dậy sớm dạo bước thong thả, tận hưởng không khí trong lành, mát mẻ.
 - Chim biển bay chao liệng trên bầu trời, cất tiếng hót líu lo hòa cùng tiếng sóng vỗ.
 - Những hàng dừa cao vút bên bờ biển đang nhẹ nhàng đu đưa theo gió, tạo bóng mát dịu dàng trên bãi cát.

✿ **Kết bài:** Bày tỏ cảm nhận và suy nghĩ của em về cảnh biển vào lúc bình minh:

- » Em cảm thấy vô cùng hạnh phúc và yên bình khi được ngắm nhìn cảnh biển lúc bình minh.
- » Cảnh đẹp tuyệt vời này khiến em thêm yêu thiên nhiên, yêu biển cả và mong muốn được quay lại nơi đây nhiều lần nữa.

Bài tập 6: Em hãy viết bài văn tả cảnh sân trường vào giờ ra chơi trong một buổi sáng đẹp trời.

Dàn bài tham khảo

✿ **Mở bài:** Giới thiệu chung về cảnh sân trường vào giờ ra chơi:

- » Sân trường của em trở nên đông vui, nhộn nhịp vào mỗi giờ ra chơi.
- » Đặc biệt vào những buổi sáng đẹp trời, cảnh sân trường thật sống động, đầy sức sống và vui tươi.

✿ **Thân bài:**

- » Miêu tả cảnh vật trên sân trường vào giờ ra chơi:
 - Sân trường rộng lớn tràn ngập ánh nắng vàng tươi, trong sáng và dịu dàng.
 - Những hàng cây xanh mát bên cạnh sân trường nhẹ nhàng đung đưa theo gió, tạo bóng râm mát rượi trên mặt đất.



- Các khóm hoa nhỏ ven sân rực rỡ khoe sắc dưới ánh mặt trời, làm cảnh quan thêm sinh động và đẹp mắt.
- » Miêu tả hoạt động của học sinh vào giờ ra chơi:
 - Các bạn học sinh ùa ra từ các lớp học, tiếng nói cười, tiếng bước chân chạy nhảy vang lên rộn rã khắp sân trường.
 - Một số nhóm bạn chơi các trò chơi như nhảy dây, đá cầu, bóng rổ, trốn tìm, tạo nên không khí vui vẻ, đầy náo nhiệt.
 - Những bạn khác ngồi dưới bóng cây râm mát, cùng nhau trò chuyện vui vẻ, chia sẻ những câu chuyện hài hước hay trao đổi bài học.
 - Vài bạn học sinh đến khu vực ghế đá, ngồi đọc sách, tranh thủ nghỉ ngơi trong không khí thoải mái và dễ chịu.
- » Miêu tả âm thanh và cảm giác tại sân trường vào giờ ra chơi:
 - Âm thanh náo nhiệt từ những trò chơi, tiếng cười đùa hồn nhiên, tạo nên không khí vui vẻ, sôi động và đầy sức sống.
 - Tiếng chim hót líu lo xen lẫn với tiếng cười nói của học sinh, càng làm cho khung cảnh thêm vui tươi và đáng yêu.
 - Cảm giác dễ chịu và thoải mái lan tỏa khắp sân trường, giúp các bạn học sinh thư giãn sau giờ học căng thẳng.

✎ **Kết bài:** Nêu cảm nhận và suy nghĩ của em về khung cảnh sân trường vào giờ ra chơi:

- Em rất yêu thích khung cảnh giờ ra chơi trên sân trường, nhất là vào buổi sáng trong những ngày thời tiết đẹp.
- Giờ ra chơi không chỉ giúp chúng em thư giãn mà còn là khoảng thời gian tuyệt vời để giao lưu, vui chơi cùng bạn bè.

Bài tập 7: Em hãy viết bài văn tả khung cảnh nhộn nhịp, đông vui trong một ngày hội truyền thống ở địa phương em.

Dàn bài tham khảo

✎ **Mở bài:** Giới thiệu chung về ngày hội truyền thống:

- » Ngày hội truyền thống của địa phương em tên là gì, diễn ra vào thời gian nào và ở đâu?
- » Ngày hội này rất được mong chờ bởi người dân trong làng và thu hút đông đảo người dân từ các vùng lân cận tham dự.

✎ **Thân bài:**

- » Miêu tả không khí đông vui, nhộn nhịp của ngày hội:
 - Ngay từ sáng sớm, dòng người đã đông đúc kéo về khu vực tổ chức lễ hội, tạo nên khung cảnh vô cùng sôi động.





- Các gian hàng bày bán đồ lưu niệm, đặc sản địa phương, các món ăn dân dã luôn tấp nập người mua bán.
- Các hoạt động văn nghệ diễn ra sôi nổi với những tiết mục ca múa, hát dân ca đặc sắc trên sân khấu.
- Các trò chơi dân gian như kéo co, nhảy bao bố, bịt mắt bắt dê thu hút rất nhiều người tham gia, tạo ra những tràng cười vui vẻ và hứng khởi.
- » Miêu tả âm thanh và màu sắc trong ngày hội:
 - Tiếng trống hội rộn ràng, tiếng nhạc vui tươi, tiếng cười nói ríu rít hòa vào nhau tạo nên không khí náo nhiệt, vui vẻ.
 - Màu sắc trang phục của người dân rất đa dạng và rực rỡ, từ áo dài truyền thống đến những bộ đồ hiện đại, tạo nên một bức tranh sống động.
 - Đồ trang trí như cờ hoa, bóng bay, đèn lồng được trang hoàng khắp nơi, càng làm cho khung cảnh lễ hội thêm phần lung linh, rực rỡ.
- » Miêu tả hoạt động đặc sắc nhất, tạo ấn tượng với em:
 - Trò chơi kéo co sôi nổi giữa các đội thi trong tiếng cổ vũ vang dội của mọi người, tạo nên bầu không khí hào hứng và đoàn kết.
 - Em cảm thấy thích thú khi chứng kiến sự đoàn kết và quyết tâm của các đội chơi, cũng như tiếng cười vui vẻ từ khán giả xung quanh.

✿ **Kết bài:** Bày tỏ cảm nhận và suy nghĩ của em về ngày hội quê hương:

- » Em rất yêu mến và tự hào khi được tham dự ngày hội truyền thống của quê hương.
- » Ngày hội không chỉ mang đến niềm vui, tiếng cười mà còn giúp em hiểu hơn về truyền thống văn hóa và tình đoàn kết của người dân địa phương em.

BÀI 3: BÀI VĂN TẢ NGƯỜI

Bài tập 1: Bố mẹ là người luôn quan tâm, dạy dỗ và chăm sóc em. Em hãy viết bài văn tả một trong hai người mà em yêu quý nhất.

Dàn bài tham khảo

✿ **Mở bài:** Giới thiệu chung về người em yêu quý nhất:

- » Trong gia đình, người em yêu quý nhất là mẹ.
- » Mẹ luôn là người gần gũi, quan tâm và yêu thương em nhất.

Thân bài:

» Miêu tả khái quát về mẹ:

- Mẹ em tên là gì, năm nay mẹ bao nhiêu tuổi?
- Mẹ hiện đang làm nghề gì?



» Miêu tả ngoại hình của mẹ:

- Mẹ có dáng người thon thả, cao vừa phải.
- Khuôn mặt mẹ hiền hậu, luôn nở nụ cười ấm áp.
- Đôi mắt mẹ dịu dàng, ấm áp, ánh lên sự quan tâm và yêu thương.
- Mái tóc mẹ dài, đen bóng, thường được mẹ búi gọn gàng sau đầu.
- Trang phục của mẹ có đặc điểm như thế nào? (khi mẹ đi làm, đi chơi và ở nhà)

» Miêu tả tính cách và hành động của mẹ:

- Mẹ rất dịu dàng, chu đáo, luôn quan tâm và chăm sóc em từng chút một.
- Mỗi ngày, mẹ thức dậy sớm chuẩn bị bữa sáng cho cả gia đình, rồi lại tắt bật đưa em đi học.
- Mẹ luôn giúp em trong học tập, tận tình hướng dẫn và giảng giải cho em mỗi khi em gặp khó khăn.



- Ngoài ra, mẹ cũng luôn nhắc nhở em về những điều hay lẽ phải, dạy em cách sống lễ phép, ngoan ngoãn.

✿ **Kết bài:** Bày tỏ tình cảm và suy nghĩ của em dành cho mẹ:

- » Em rất yêu quý và biết ơn mẹ, người luôn dành trọn tình thương yêu cho em.
- » Em tự hứa sẽ cố gắng học tập thật tốt, luôn vâng lời mẹ để mẹ vui lòng và tự hào về em.

Bài tập 2: Em hãy viết bài văn tả cô giáo chủ nhiệm lớp em.

Dàn bài tham khảo

✿ **Mở bài:** Giới thiệu về cô giáo chủ nhiệm lớp em, người mà em rất yêu quý và kính trọng.

✿ **Thân bài:**

- » Miêu tả khái quát về cô giáo chủ nhiệm, ví dụ:
 - Cô giáo chủ nhiệm lớp em tên là Trần Thị Lan, năm nay cô giáo khoảng 35 tuổi.
 - Cô là giáo viên dạy môn Toán tại trường tiểu học của em.
 - Cô đã công tác tại trường hơn 10 năm và rất yêu quý nghề dạy học.
- » Miêu tả ngoại hình nổi bật của cô giáo:
 - Cô có vóc dáng thanh mảnh, chiều cao vừa phải, luôn ăn mặc lịch sự, gọn gàng.

- Khuôn mặt cô hiền lành, phúc hậu với đôi mắt sáng luôn tràn đầy sự trù mến và động viên.
- Mái tóc cô dài ngang vai, luôn được chải gọn gàng và đôi khi cô cột lên cao tạo cảm giác rất thanh thoát, nhẹ nhàng.

» Miêu tả những hành động thường ngày của cô giáo:

- Cô luôn đến lớp rất sớm để chuẩn bị bài giảng và trò chuyện với chúng em trước giờ học.
- Trong các tiết học, cô luôn nhẹ nhàng và kiên nhẫn giảng giải bài mới, luôn khuyến khích chúng em phát biểu ý kiến.
- Khi có bạn gặp khó khăn trong học tập hay cuộc sống, cô luôn quan tâm hỏi han và tìm cách giúp đỡ tận tình.

» Miêu tả tính cách đặc biệt mà em yêu quý ở cô giáo:

- Cô rất tận tâm và nhiệt huyết với nghề dạy học, luôn cố gắng mang đến những bài học thú vị và bổ ích cho học sinh.
- Cô rất kiên nhẫn, không bao giờ nóng giận dù chúng em đôi khi nghịch ngợm, chưa ngoan.
- Cô nghiêm khắc khi cần thiết để chúng em rèn luyện kỷ luật, nhưng cũng luôn động viên, khích lệ chúng em trong học tập và cuộc sống.

✿ **Kết bài:** Bày tỏ tình cảm và lòng biết ơn của em dành cho cô giáo chủ nhiệm:

- » Em rất yêu quý và kính trọng cô giáo chủ nhiệm.
- » Em tự nhủ sẽ luôn cố gắng học tập thật tốt, chăm ngoan để xứng đáng với tình yêu thương và công lao dạy dỗ của cô.

Bài tập 3: Em hãy viết bài văn tả người ông mà em yêu quý.

Dàn bài tham khảo

✿ **Mở bài:** Giới thiệu người ông mà em muốn miêu tả:

- » Ông em là ông nội hay ông ngoại?
- » Ông có vai trò và ý nghĩa như thế nào trong cuộc sống của em?

✿ **Thân bài:**

- » Miêu tả khái quát về ông:
 - Ông của em năm nay đã gần 70 tuổi nhưng vẫn còn rất khỏe mạnh và minh mẫn.
 - Khi còn trẻ, ông là một giáo viên, hiện nay ông đã nghỉ hưu nhưng thỉnh thoảng vẫn tham gia các hoạt động tại địa phương.
 - Dáng đi của ông giờ đây không còn nhanh nhẹn như lúc trẻ, bước đi có phần chậm rãi và thận trọng hơn.



» Miêu tả chi tiết ngoại hình của ông:

- Làn da ông đã có nhiều nếp nhăn, mang màu nâu r ám nắng do những năm tháng làm việc tận tụy.
- Khuôn mặt ông hiền hậu với đôi mắt sáng, luôn tràn đầy sự yêu thương và bao dung.
- Mái tóc ông đã bạc gần hết, mỏng hơn trước nhưng vẫn luôn được ông chải gọn gàng mỗi ngày.
- Ông rất chú ý đến vẻ ngoài của mình, hàng ngày ở nhà ông thường mặc quần áo đơn giản, thoải mái. Khi ra ngoài, ông mặc áo sơ mi và quần tây rất lịch sự.
- Bàn tay ông chai sạn, thô ráp nhưng luôn ấm áp.

» Miêu tả tính cách, thói quen, hoạt động của ông:

- Ông là người hiền lành, nhân hậu và luôn yêu thương, quan tâm đến con cháu.
- Ông thường dậy sớm tập thể dục, đọc báo và chăm sóc vườn cây nhỏ sau nhà. Công việc yêu thích nhất của ông là chăm sóc cây cối, mỗi lần làm vườn ông đều vui vẻ và hài lòng.
- Ông thường kể chuyện cổ tích cho em nghe, dạy em nhiều bài học bổ ích về cách sống, cách đối xử với mọi người xung quanh.
- Em thường cùng ông chăm sóc cây, tưới nước, nhổ cỏ. Những hoạt động đó giúp em hiểu được giá trị của lao động và biết quý trọng thiên nhiên hơn.



- Người thân và hàng xóm đều rất quý mến ông vì ông luôn sẵn lòng giúp đỡ mọi người và sống chân thành, hòa nhã.

Kết bài:

- » Em rất yêu quý và kính trọng ông, luôn mong ông khỏe mạnh, sống vui vẻ cùng gia đình.
- » Em sẽ luôn nhớ và thực hiện những lời ông dạy, cố gắng học tập và trở thành người tốt để ông vui lòng.

Bài tập 4: Em hãy viết bài văn tả một người bạn thân trong lớp của em.



Dàn bài tham khảo

Mở bài: Giới thiệu về người bạn thân mà em muốn miêu tả:

- » Bạn thân của em tên là gì? Em và bạn ấy đã chơi thân với nhau bao lâu rồi?
- » Bạn ấy là một học sinh như thế nào? Có được mọi người yêu quý không?

Thân bài:

- » Miêu tả ngoại hình của bạn:
 - Bạn ấy có vóc dáng như thế nào? (cao, thấp, mảnh mai hay khỏe mạnh,...)
 - Nước da và mái tóc của bạn có đặc điểm gì nổi bật?
 - Khuôn mặt bạn ấy có những nét gì đáng chú ý nhất? (đôi mắt, nụ cười, vầng trán,...)

» Miêu tả tính cách và những sở trường của bạn:

- Bạn ấy là người có tính cách như thế nào? (hiền lành, dễ mến, nhiệt tình, hòa đồng,...)
- Trong học tập, bạn ấy thể hiện ra sao? Bạn có sở trường môn học nào?
- Bạn ấy có tài năng gì đặc biệt (ví dụ: thể thao, văn nghệ, tổ chức trò chơi,...)?
- Bạn ấy có thường xuyên giúp đỡ em và các bạn khác không? Bạn thể hiện sự giúp đỡ như thế nào?

» Kể một kỉ niệm sâu sắc nhất giữa em và bạn ấy:

- Em và bạn ấy từng trải qua những kỉ niệm đáng nhớ nào?
- Bạn ấy đã giúp em vượt qua khó khăn hoặc dạy em điều gì đặc biệt mà em nhớ mãi?

Kết bài:

- » Tình cảm, cảm xúc của em dành cho người bạn thân của mình như thế nào?
- » Em mong muốn điều gì cho tình bạn giữa hai người trong tương lai?

Bài tập 5: Em hãy viết bài văn tả anh trai hoặc chị gái của em.

Dàn bài tham khảo

» **Mở bài:** Giới thiệu chung về anh trai hoặc chị gái mà em muốn miêu tả:

- » Anh/chị của em tên là gì?
- » Anh/chị hơn em bao nhiêu tuổi và hiện đang làm gì? (đi học, đi làm,...)
- » Anh/chị có vai trò như thế nào trong gia đình và có mối quan hệ như thế nào với em?

Thân bài:

- » Miêu tả ngoại hình của anh/chị:
 - Chiều cao, vóc dáng, cân nặng của anh/chị như thế nào?
 - Đặc điểm mái tóc, màu sắc và kiểu tóc anh/chị thường để?
 - Khuôn mặt anh/chị có những nét nổi bật nào? (đôi mắt, mũi, miệng, nụ cười,...)
 - Cách ăn mặc thường ngày và trong các dịp đặc biệt của anh/chị như thế nào?
- » Miêu tả tính cách, sở thích và hoạt động của anh/chị:
 - Anh/chị có tính cách gì đặc biệt mà em yêu quý? (vui vẻ, hòa đồng, chăm chỉ, chu đáo,...)
 - Sở thích nổi bật của anh/chị là gì? (đọc sách, thể thao, âm nhạc, hội họa,...)
 - Anh/chị thường làm những công việc gì trong gia đình? Anh/chị có giúp đỡ bố mẹ và em không?
 - Anh/chị có thường dành thời gian chơi với em không? Hai anh/chị em thường làm gì cùng nhau?

- » Kể một kỉ niệm sâu sắc với anh/chị:
 - Kỉ niệm nào giữa em và anh/chị làm em nhớ mãi?
 - Trong kỉ niệm đó, anh/chị đã làm gì khiến em cảm thấy vui hoặc xúc động?

✎ **Kết bài:** Bày tỏ tình cảm và lòng biết ơn của em dành cho anh/chị:

- » Em có cảm xúc gì khi nghĩ về anh/chị?
- » Em mong muốn điều gì cho anh/chị trong tương lai?

Bài tập 6: Một bác lao công thường âm thầm quét dọn sân trường vào mỗi buổi sáng sớm. Em hãy viết bài văn tả bác lao công đó.

Dàn bài tham khảo

✎ **Mở bài:** Giới thiệu chung về bác lao công ở trường em:

- » Bác lao công làm việc tại trường em có tên là gì (nếu biết)?
- » Bác thường xuất hiện vào thời điểm nào trong ngày?
- » Công việc của bác có ý nghĩa như thế nào với trường học và học sinh chúng em?

✎ **Thân bài:**

- » Miêu tả ngoại hình của bác lao công:

- Dáng người của bác như thế nào (cao, thấp, gầy, mập)?
- Trang phục bác mặc khi làm việc là gì? Có đặc điểm gì đặc biệt không?
- Khuôn mặt và mái tóc của bác có những đặc điểm nào nổi bật?
- Đôi tay của bác khi làm việc có đặc điểm gì (chai sạn, nhanh nhẹn,...)?
- » Miêu tả công việc của bác lao công:
 - Hằng ngày, bác làm những công việc cụ thể gì để giữ vệ sinh sân trường?
 - Bác sử dụng những dụng cụ nào khi làm việc?
 - Thái độ và sự chăm chỉ, cẩn thận của bác trong công việc được thể hiện như thế nào?
- » Miêu tả tính cách và những hành động đẹp của bác lao công:
 - Bác có tính cách như thế nào (hiền lành, thân thiện, nhiệt tình,...)?
 - Bác có hay trò chuyện và thân thiện với học sinh không?
 - Bác có hành động nào đáng nhớ mà em từng chứng kiến (giúp đỡ học sinh, nhặt đồ rơi trả lại, chăm sóc cây cối,...)?
- » **Kết bài:** Bày tỏ tình cảm và lòng biết ơn của em dành cho bác lao công:
 - » Em cảm thấy thế nào khi nghĩ về công việc thầm lặng của bác?
 - » Em mong muốn điều gì tốt đẹp cho bác trong tương lai?





Bài tập 7: Em hãy viết bài văn tả chú bộ đội mà em biết.

Dàn bài tham khảo

⌘ **Mở bài:** Giới thiệu về chú bộ đội mà em muốn miêu tả:

- » Chú bộ đội tên là gì? Em quen biết chú trong hoàn cảnh nào? (hàng xóm, người thân trong gia đình, bạn của bố mẹ,...)
- » Chú đang công tác tại đơn vị nào (nếu biết)?
- » Ấn tượng đầu tiên của em về chú như thế nào?

⌘ **Thân bài:**

- » Miêu tả ngoại hình của chú bộ đội:
 - Chú bộ đội có dáng người như thế nào? (cao lớn, khỏe mạnh,...)
 - Khuôn mặt của chú có những đặc điểm gì nổi bật? (vầng trán cao, đôi mắt sáng, nụ cười hiền hậu,...)
 - Tóc chú được cắt kiểu gì? Có đặc điểm gì nổi bật không?
 - Trang phục của chú khi mặc quân phục có đặc điểm như thế nào?
- » Miêu tả công việc của chú bộ đội:
 - Chú thường làm những công việc gì trong quân đội?
 - Khi làm việc, chú thể hiện tinh thần trách nhiệm, kỷ luật như thế nào?

- Chú đã kể hoặc em biết những nhiệm vụ đặc biệt nào chú từng tham gia chưa? Cảm xúc của chú khi thực hiện những nhiệm vụ ấy ra sao?

- » Miêu tả tính cách, phẩm chất của chú bộ đội:

- Chú có tính cách gì đặc biệt (hiền lành, nghiêm túc, trách nhiệm, hòa đồng,...)?

- Trong cuộc sống hàng ngày, chú bộ đội cư xử như thế nào với mọi người xung quanh?

- Chú thường dành thời gian rảnh rỗi để làm gì? Có hay giúp đỡ mọi người xung quanh không?

- » Kể một kỷ niệm sâu sắc của em với chú bộ đội:

- Kỷ niệm đó là gì? Trong hoàn cảnh nào?

- Trong kỷ niệm đó, chú bộ đội đã có hành động gì khiến em nhớ mãi?

⌘ **Kết bài:** Nêu tình cảm và sự ngưỡng mộ của em dành cho chú bộ đội:

- » Em cảm thấy như thế nào khi nghĩ về chú?

- » Em muốn gửi lời chúc hay mong muốn gì tốt đẹp đến chú bộ đội mà em yêu quý?

Bài tập 8: Em hãy viết bài văn tả người nghệ sĩ (diễn viên, ca sĩ,...) mà em yêu thích.

Dàn bài tham khảo

⌘ **Mở bài:** Giới thiệu về người nghệ sĩ mà em yêu thích:

- » Người nghệ sĩ đó tên là gì? Là diễn viên, ca sĩ, hay nghệ sĩ ở lĩnh vực nào?
- » Em biết đến nghệ sĩ này qua phương tiện gì (truyền hình, internet, sách báo,...)?
- » Tại sao em lại yêu thích và hâm mộ nghệ sĩ đó?

Thân bài:



- » Miêu tả ngoại hình của người nghệ sĩ:
 - Người nghệ sĩ có vóc dáng như thế nào? (cao, thấp, cân đối, khỏe khoắn,...)
 - Khuôn mặt của người nghệ sĩ có đặc điểm gì nổi bật (đôi mắt, nụ cười, làn da,...)?
 - Kiểu tóc và phong cách ăn mặc của người nghệ sĩ như thế nào? Có gì đặc biệt mà em yêu thích?
- » Miêu tả tài năng và hoạt động nghệ thuật của người nghệ sĩ:
 - Người nghệ sĩ có những tài năng đặc biệt gì (hát hay, diễn xuất giỏi, nhảy múa đẹp,...)?
 - Những bài hát, bộ phim hay chương trình nào của người nghệ sĩ em yêu thích nhất?
 - Khi biểu diễn, người nghệ sĩ thường thể hiện cảm xúc như thế nào? Có những đặc điểm nổi bật gì trong phần trình diễn của nghệ sĩ?
- » Miêu tả tính cách, hành động đẹp và cuộc sống của người nghệ sĩ:
 - Người nghệ sĩ có tính cách như thế nào ngoài đời thật (thân thiện, dễ gần, khiêm tốn,...)?
 - Người nghệ sĩ thường có những hoạt động gì ngoài việc biểu diễn (từ thiện, giúp đỡ



mọi người,...)?

- Những câu chuyện nào về cuộc sống và hành động đẹp của người nghệ sĩ khiến em ngưỡng mộ và yêu quý?

⌘ **Kết bài:** Bài tỏ tình cảm, lòng hâm mộ và sự ngưỡng mộ của em dành cho người nghệ sĩ:

- » Em cảm thấy như thế nào khi nghĩ về người nghệ sĩ mà em yêu thích?
- » Em có mong muốn được gặp gỡ, trò chuyện với người nghệ sĩ đó?

BÀI 4: ĐOẠN VĂN THỂ HIỆN TÌNH CẢM, CẢM XÚC VỀ MỘT SỰ VIỆC HOẶC BÀI THƠ, CÂU CHUYỆN

Bài tập 1: Em hãy viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một lễ hội ở quê hương em.

Dàn bài tham khảo

⌘ **Mở đầu:**

- » Giới thiệu ngắn gọn về lễ hội quê em (tên lễ hội, thời gian tổ chức, địa điểm tổ chức).





- » Nêu cảm xúc chung khi tham gia lễ hội (háo hức, vui vẻ, tự hào).

⌘ **Triển khai:**

- » Miêu tả cảnh đông vui, náo nhiệt với các hoạt động nổi bật như trò chơi dân gian, âm nhạc, màu sắc rực rỡ.
- » Kể về một kỉ niệm vui vẻ, đáng nhớ khi tham gia vào các hoạt động của lễ hội.
- » Thể hiện cảm xúc vui thích và tự hào khi được chứng kiến, hòa mình vào không khí lễ hội quê hương.

⌘ **Kết thúc:**

- » Nêu ý nghĩa của lễ hội đối với bản thân và mọi người trong làng.
- » Thể hiện mong muốn lễ hội luôn được duy trì, ngày càng phát triển để giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của quê hương.

Bài tập 2: Em hãy viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một việc làm góp phần bảo vệ môi trường.

Dàn bài tham khảo

⌘ **Mở đầu:**

- » Giới thiệu việc làm cụ thể mà em đã thực hiện hoặc chứng kiến (nhặt rác, trồng cây,

tiết kiệm nước,...).

- » Nêu cảm xúc ban đầu khi tham gia hoặc chứng kiến việc làm này.

Triển khai:

- » Miêu tả chi tiết hành động cụ thể em đã làm để bảo vệ môi trường.
- » Cảm xúc vui mừng, tự hào khi thấy môi trường có sự cải thiện rõ rệt nhờ việc làm này.
- » Nêu chi tiết cụ thể thể hiện rõ lợi ích của việc làm này đối với môi trường.

Kết thúc:

- » Khẳng định tầm quan trọng của việc làm bảo vệ môi trường.
- » Thể hiện mong muốn tiếp tục thực hiện việc làm này và kêu gọi bạn bè, mọi người cùng chung tay bảo vệ môi trường.

Bài tập 3: Em hãy viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc của em khi được cùng gia đình đi du lịch biển vào mùa hè vừa qua.

Dàn bài tham khảo

Mở đầu:

- » Giới thiệu ngắn gọn về chuyến đi du lịch biển cùng gia đình (địa điểm, thời gian cụ thể).
- » Cảm xúc háo hức, vui mừng của em trước chuyến đi.



Triển khai:

- » Miêu tả vẻ đẹp của biển với sóng biển, bãi cát, ánh nắng, bầu trời,...
- » Không khí vui vẻ, thân mật khi được vui chơi, trò chuyện cùng gia đình.
- » Thể hiện tình cảm yêu thương, hạnh phúc khi được tận hưởng những khoảnh khắc ý nghĩa bên gia đình.

Kết thúc:

- » Cảm nghĩ và mong muốn được tiếp tục cùng gia đình tham gia những chuyến du lịch biển như thế trong tương lai.

Bài tập 4: Em hãy viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc của em khi đọc bài thơ “Hạt gạo làng ta” của nhà thơ Trần Đăng Khoa.

Dàn bài tham khảo

Mở đầu:

- » Giới thiệu bài thơ “Hạt gạo làng ta” của nhà thơ Trần Đăng Khoa.
- » Nêu cảm xúc chung khi đọc bài thơ (xúc động, biết ơn, cảm phục).

Triển khai:

- » Bày tỏ cảm xúc kính trọng, biết ơn sâu sắc đối với công sức của người nông dân.

- » Nhấn mạnh ý nghĩa biểu tượng của hạt gạo (sự lao động cần cù, tinh thần yêu nước, giá trị văn hóa).
 - » Trích dẫn hoặc nêu những hình ảnh, chi tiết trong bài thơ giúp em cảm nhận rõ nhất về sự vất vả của người nông dân.
 - » Nêu lên suy nghĩ về giá trị của lao động, về sự hy sinh thầm lặng của những người nông dân.
- ⌘ **Kết thúc:** Thể hiện suy nghĩ và cảm xúc biết ơn, trân trọng hơn từng bữa cơm và thêm yêu quê hương, đất nước.

Bài tập 5: Em hãy viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc của em khi đọc bài thơ “Con là...” của nhà thơ Y Phương.

Dàn bài tham khảo

⌘ Mở đầu:

- » Giới thiệu bài thơ “Con là...” của nhà thơ Y Phương.
- » Cảm xúc xúc động, chân thành khi đọc bài thơ, cảm nhận được tình cảm yêu thương sâu sắc của người cha dành cho con.

⌘ Triển khai:

- » Cảm nhận nội dung và hình ảnh của bài thơ:
 - Hình ảnh con được miêu tả một cách độc đáo, giàu cảm xúc: “to bằng trời”,





“nhỏ bằng hạt vừng”, “như sợi tóc”.

- Sự chân thật, sâu sắc trong từng câu chữ thể hiện tình yêu thương vô bờ bến của người cha dành cho con.
- Cách diễn đạt những trạng thái cảm xúc như “nỗi buồn”, “niềm vui”, “sợi dây hạnh phúc” rất gần gũi, dễ thấm vào lòng người.
- » Ý nghĩa tình cảm sâu sắc của bài thơ:
 - Bài thơ khẳng định con không chỉ là niềm hạnh phúc, mà còn là ý nghĩa sâu xa trong cuộc sống của cha.
 - Thể hiện mối quan hệ thiêng liêng, đẹp đẽ giữa cha và con, làm rung động trái tim em.
- ⌘ **Kết thúc:** Khẳng định lại tình cảm, cảm xúc của em:
 - » Bài thơ “Con là...” không chỉ hay về nội dung mà còn độc đáo trong nghệ thuật, để lại trong em ấn tượng khó quên về tình cha con đầy xúc động và ý nghĩa.

Bài tập 6: Em hãy viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc của em về câu chuyện “Cánh đồng hoa” của tác giả Lê Anh Vinh và Bùi Thị Diễm.

Dàn bài tham khảo

⌘ Mở đầu:

- » Giới thiệu tên câu chuyện “Cánh đồng hoa” của tác giả Lê Anh Vinh và Bùi Thị Diễm.

- » Cảm xúc xúc động trước tinh thần đoàn kết và sự quyết tâm của các bạn nhỏ trong câu chuyện.

☞ **Triển khai:**

- » Tóm tắt ngắn gọn câu chuyện:
 - Câu chuyện kể về nhóm bạn nhỏ Ja Ka, Mư Hoa, Ja Prok và Mư Nhơ, đã cùng nhau cải tạo cánh đồng cỏ bị ô nhiễm do rác thải thành một cánh đồng hoa đẹp đẽ và rực rỡ.
- » Những điểm em yêu thích ở câu chuyện:
 - Cảm động trước hình ảnh bạn Mư Hoa rơi nước mắt khi thấy đồng cỏ quen thuộc bị biến thành bãi rác ô nhiễm.
 - Ý tưởng tuyệt vời khi biến cánh đồng cỏ thành cánh đồng hoa rực rỡ, ngăn không cho ai đổ rác nữa.
→ Là bài học quý giá về tình yêu thiên nhiên và trách nhiệm của mỗi người đối với môi trường sống.
- » Thể hiện tình cảm, cảm xúc cá nhân:
 - Em xúc động trước tinh thần đoàn kết, quyết tâm và sự nỗ lực của các bạn nhỏ.
 - Cảm nhận rõ nét sự chuyển biến từ buồn sang vui, mang lại sắc màu tươi sáng cho cuộc sống của cả làng.

☞ **Kết thúc:** Nhấn mạnh lại tình cảm, cảm xúc của em:



- » Hình ảnh nhóm bạn vui mừng nhảy múa, ca hát giữa cánh đồng hoa rục rỡ, trong tiếng trống rộn ràng vẫn luôn in sâu trong tâm trí em.

Bài tập 7: Em hãy viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc của em về câu chuyện “Hoa cúc áo” của nhà văn Trần Đức Tiến.

Dàn bài tham khảo

✎ Mở đầu:

- » Giới thiệu tên câu chuyện “Hoa cúc áo” của nhà văn Trần Đức Tiến.
- » Cảm nhận sự tươi mới, giản dị và vui tươi khi đọc câu chuyện.

✎ Triển khai:

- » Tóm tắt ngắn gọn câu chuyện:
 - Câu chuyện kể về những thay đổi tích cực và đầy sức sống tại xóm Bờ Giậu khi cô hoa cúc áo xuất hiện.
- » Những điểm em yêu thích ở câu chuyện:
 - Cô hoa cúc áo: Sự xuất hiện của cô mang đến sự sống động, đánh thức cả xóm Bờ Giậu vốn yên ắng.
 - Đế còm: Một nhân vật đam mê thơ ca và đầy sáng tạo.

- Tình bạn ấm áp, chân thành giữa cụ giáo cóc và bác giun đất.
→ Thể hiện vẻ đẹp kỳ diệu của thiên nhiên, giúp mọi người cảm nhận niềm vui từ những điều giản dị, gần gũi quanh mình.
- » Thể hiện tình cảm, cảm xúc cá nhân:
 - Em cảm nhận rõ rệt vẻ đẹp giản dị, tươi mới mà câu chuyện mang lại.
 - Từ câu chuyện, em càng thêm trân trọng những khoảnh khắc bình dị và ý nghĩa trong cuộc sống.
- ⌘ **Kết thúc:** Nhấn mạnh lại tình cảm, cảm xúc của em:
 - » Thể hiện cảm xúc yêu quý, trân trọng những điều giản dị, bình thường xung quanh và niềm vui trong cuộc sống được đánh thức nhờ vẻ đẹp thiên nhiên.

Bài tập 8: Em hãy viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc của em về bài thơ “Tuổi Nguỵ” của Xuân Quỳnh.

Dàn bài tham khảo

⌘ Mở đầu:

- » Giới thiệu tên bài thơ “Tuổi Nguỵ” của tác giả Xuân Quỳnh.
- » Nêu rõ cảm xúc yêu thích, ấn tượng khi đọc bài thơ.

⌘ **Triển khai:**

- » Những cái hay, cái đẹp của bài thơ:
 - Từ ngữ giản dị, gần gũi, chân thực:
 - ▶ Tác giả khắc họa rõ nét một bạn nhỏ với tình yêu thương mẹ vô cùng sâu sắc cùng trí tưởng tượng phong phú.
- » Hình ảnh chú ngựa con:
 - Biểu tượng cho sự hồn nhiên, năng động, vui vẻ của tuổi thơ.
 - Thể hiện niềm tự hào và sự háo hức khám phá thế giới.
 - Dù có đi xa đến đâu, ngựa con vẫn luôn hướng về mẹ, thể hiện tình mẫu tử sâu nặng.
- » Tình cảm, cảm xúc cá nhân:
 - Bài thơ đã khơi gợi những cảm xúc đẹp đẽ về tuổi thơ và tình cảm gia đình trong em.
 - Gợi lên niềm yêu thương, quý trọng những kỷ niệm ấm áp bên gia đình.

⌘ **Kết thúc:** Nhấn mạnh lại tình cảm, cảm xúc:

- » “Tuổi Ngựa” là một bài thơ hay và sâu sắc, khiến em vô cùng yêu thích và nhớ mãi.

BÀI 5: ĐOẠN VĂN NÊU Ý KIẾN VỀ MỘT HIỆN TƯỢNG XÃ HỘI

Bài tập 1: Em hãy viết đoạn văn nêu ý kiến tán thành việc giữ gìn vệ sinh chung trong lớp học.

Dàn bài tham khảo

✎ Mở đầu:

- » Giới thiệu sự việc và nêu ý kiến tán thành:
 - Nêu rõ việc giữ gìn vệ sinh lớp học là điều thường thấy ở trường.
 - Bày tỏ ý kiến tán thành vì đây là việc có ích cho lớp học và mọi người.
- » Gọi ý viết: *Ở trường học, việc giữ gìn vệ sinh lớp học là một việc làm quen thuộc hằng ngày. Em rất tán thành với việc giữ gìn vệ sinh chung trong lớp học.*

✎ Triển khai:

- » Trình bày lý do tán thành và dẫn chứng phù hợp:
 - Lý do 1: Giữ vệ sinh giúp lớp học sạch sẽ, dễ chịu, học sinh học tập tốt hơn.
 - Lý do 2: Góp phần giữ gìn sức khỏe cho cả lớp, tránh các bệnh tật.
 - Lý do 3: Lớp sạch đẹp khiến thầy cô vui, bạn bè thấy yêu lớp học hơn.



» Dẫn chứng minh họa:

- Em và các bạn thay phiên nhau trực nhật mỗi ngày.
- Một lần em nhặt rác khi thấy bạn làm rơi giấy ra sàn.

Gợi ý học sinh tự đặt câu hỏi khi viết:

- » Nếu lớp học sạch sẽ thì em, các bạn và thầy cô cảm thấy như thế nào?
- » Em đã từng làm gì để giữ vệ sinh lớp?
- » Có bạn nào em thấy làm tốt điều này không?

✎ Kết thúc:

- » Khẳng định lại ý kiến tán thành và nêu mong muốn:
 - Nhắc lại rằng giữ vệ sinh lớp học là việc làm đúng.
 - Bày tỏ mong muốn: tất cả học sinh đều có ý thức giữ gìn lớp học sạch đẹp.
- » Gợi ý viết: *Em nghĩ ai cũng nên góp phần giữ gìn vệ sinh lớp học. Em sẽ tiếp tục cùng các bạn giữ lớp học luôn sạch sẽ, gọn gàng.*

Ghi nhớ cho học sinh:

- ✎ Viết đoạn văn khoảng 5-7 câu hoặc 7-10 câu, tùy theo yêu cầu của đề bài.

- 
- ⌘ Ý kiến phải rõ ràng: tán thành việc giữ vệ sinh lớp học.
 - ⌘ Dẫn chứng ngắn gọn, đúng với trải nghiệm thật.
 - ⌘ Tránh lạc đề sang việc chê trách người khác hay kể chuyện dài dòng.

Bài tập 2: Em hãy viết đoạn văn nêu ý kiến tán thành việc học sinh nên đọc sách mỗi ngày.

Dàn bài tham khảo

⌘ Mở đầu:

- » Giới thiệu sự việc và nêu ý kiến tán thành:
 - Nêu rõ việc đọc sách mỗi ngày là thói quen tốt và quen thuộc với học sinh.
 - Bày tỏ ý kiến tán thành vì đây là việc có lợi cho việc học và cuộc sống.
- » Gợi ý viết: *Đọc sách là một hoạt động bổ ích đối với học sinh. Em rất tán thành với việc học sinh nên đọc sách mỗi ngày.*

⌘ Triển khai:

- » Trình bày lý do tán thành:
 - Lý do 1: Đọc sách giúp em biết nhiều điều hay và mới.

- Lý do 2: Nhờ đọc sách, em hiểu bài dễ hơn và học tốt hơn.
- Lý do 3: Đọc sách còn giúp em vui vẻ, bớt xem điện thoại hay tivi quá nhiều.
- » Dẫn chứng minh họa:
 - Em thường đọc truyện tranh, sách thiếu nhi hoặc sách khoa học dễ hiểu.
 - Mỗi ngày, em dành khoảng 15 phút để đọc sách trước khi đi ngủ.

Gợi ý học sinh tự đặt câu hỏi khi viết:

- » Em thích đọc sách gì?
- » Em đọc vào lúc nào trong ngày?
- » Sau khi đọc, em học được điều gì?

Kết thúc:

- » Khẳng định lại ý kiến và nêu mong muốn:
 - Nhắc lại việc đọc sách mỗi ngày là tốt.
 - Nêu mong muốn các bạn cùng nhau đọc sách thường xuyên.
- » Gợi ý viết: *Em thấy đọc sách rất có ích, vì thế em sẽ cố gắng đọc thật nhiều những cuốn sách hay. Em mong các bạn trong lớp đều đọc sách mỗi ngày để biết được nhiều điều hay.*

Ghi nhớ cho học sinh:

- ✎ Viết đoạn văn khoảng 5-7 câu hoặc 7-10 câu, tùy theo yêu cầu của đề bài.
- ✎ Ý kiến phải rõ ràng là đồng ý với việc học sinh nên đọc sách mỗi ngày.
- ✎ Không kể chuyện quá dài, không nêu những ý không liên quan đến sách.

Bài tập 3: Em hãy viết đoạn văn nêu ý kiến không tán thành việc một số học sinh chạy qua đường khi đèn chưa bật tín hiệu màu xanh.

Dàn bài tham khảo**✎ Mở đầu:**

- » Giới thiệu sự việc và nêu ý kiến không tán thành:
 - Nêu tình trạng một số bạn học sinh băng qua đường khi đèn giao thông vẫn còn đỏ.
 - Bày tỏ ý kiến không tán thành với việc làm đó vì rất nguy hiểm.
- » Gợi ý viết: *Em từng thấy có bạn chạy băng qua đường khi đèn đỏ. Em không tán thành với việc làm đó vì nó có thể gây tai nạn.*

✿ Triển khai:

- » Trình bày lý do không tán thành và dẫn chứng phù hợp:
 - Lý do 1: Khi đèn chưa chuyển sang màu xanh, xe cộ vẫn đang chạy, nếu học sinh chạy qua dễ bị tai nạn.
 - Lý do 2: Việc làm đó làm mất trật tự, an toàn giao thông, gây nguy hiểm cho người khác.
 - Lý do 3: Học sinh cần gương mẫu, đi đúng luật để giữ an toàn cho bản thân.
- » Dẫn chứng minh họa:
 - Em đã thấy một bạn chạy vội qua đường và suýt bị xe máy đâm phải.
 - Cô giáo em từng nhắc cả lớp: “Chỉ qua đường khi đèn đã bật màu xanh.”

Gợi ý học sinh tự đặt câu hỏi khi viết:

- » Em có từng thấy ai băng qua đường khi chưa có đèn xanh không?
- » Em nghĩ điều gì có thể xảy ra nếu không chờ đèn xanh?
- » Thầy cô và cha mẹ em dặn điều gì khi đi qua đường?

✿ Kết thúc:

- » Khẳng định lại ý kiến và nêu mong muốn:
 - Nhắc lại rằng việc qua đường khi đèn chưa chuyển sang màu xanh là rất nguy hiểm.

- Mong các bạn học sinh biết chờ đèn xanh để được an toàn.
- » Gọi ý viết: *Em mong các bạn luôn chờ đèn xanh mới đi qua đường. Như vậy sẽ giúp mọi người an toàn hơn.*

Ghi nhớ cho học sinh:

- ⌘ Viết đoạn văn khoảng 5-7 câu hoặc 7-10 câu, tùy theo yêu cầu của đề bài.
- ⌘ Nêu rõ ý kiến không tán thành với hành động chạy qua đường khi chưa có đèn xanh.
- ⌘ Dẫn chứng từ những điều em từng thấy hoặc được thấy cô, cha mẹ dặn.
- ⌘ Không kể chuyện dài, không trách bạn bè nặng lời.

Bài tập 4: Em hãy viết đoạn văn nêu ý kiến không tán thành việc các bạn học sinh nói tục chửi thề trong lớp học.

Dàn bài tham khảo

⌘ Mở đầu:

- » Giới thiệu sự việc và nêu ý kiến không tán thành
 - Nêu hiện tượng: Một số bạn học sinh hay nói tục chửi thề trong lớp học.



- Nêu rõ ý kiến: Em không đồng tình với việc làm đó.
- » *Gợi ý viết: Gần đây, một số bạn trong lớp đã có những lời nói tục, không hay với nhau. Em không tán thành việc đó vì lớp học là nơi để học tập và lắng nghe những điều hay.*

Triển khai:

- » Nêu lý do không tán thành và dẫn chứng đơn giản:
 - Lý do 1: Nói tục là thiếu lễ phép và khiến người khác khó chịu.
 - Lý do 2: Làm lớp học ồn ào, mất trật tự, ảnh hưởng đến việc học.
 - Lý do 3: Học sinh cần học cách nói năng lịch sự, văn minh.
- » Dẫn chứng minh họa:
 - Em từng thấy một bạn nói lời không hay với bạn khác, khiến bạn đó buồn.
 - Cô giáo và bố mẹ thường nhắc nhở chúng ta phải nói chuyện nhẹ nhàng, không thô lỗ.

Gợi ý học sinh tự đặt câu hỏi khi viết:

- » Em có từng nghe bạn nào nói tục trong lớp chưa?
- » Em cảm thấy thế nào khi nghe những lời đó?
- » Nếu em bị nói như vậy, em có vui không?

Kết thúc:

- > Khẳng định lại ý kiến và nêu mong muốn:
 - Nhắc lại rằng nói tục trong lớp là không tốt.
 - Mong các bạn biết cách cư xử tốt, dùng lời hay ý đẹp với nhau.
- > Gợi ý viết: *Em mong các bạn sẽ không còn nói tục trong lớp học nữa. Lớp học sẽ vui vẻ và đoàn kết hơn nếu ai cũng nói lời lịch sự và thân thiện.*

Ghi nhớ cho học sinh:

-  Viết đoạn văn khoảng 5-7 câu hoặc 7-10 câu, tùy theo yêu cầu của đề bài.
-  Nêu rõ ý kiến không tán thành việc nói tục trong lớp học.
-  Dẫn chứng thật, đơn giản, dễ hiểu.
-  Không chê bai bạn khác, chỉ nên góp ý nhẹ nhàng.



Bài tập 5: Em hãy viết đoạn văn nêu ý kiến về việc học sinh có nên dùng điện thoại trong giờ học hay không?

Dàn bài tham khảo

✎ Mở đầu:

- » Giới thiệu sự việc và nêu ý kiến rõ ràng:
 - Nêu hiện tượng: Một số bạn học sinh dùng điện thoại trong giờ học để chơi game, nhắn tin hoặc xem video.
 - Nêu rõ ý kiến: Em không tán thành việc học sinh dùng điện thoại trong giờ học.
 - Gọi ý viết: *Em thấy có bạn mang điện thoại đến lớp và lén dùng trong giờ học. Em không đồng ý với việc làm đó vì giờ học là lúc chúng ta cần tập trung học bài, không nên để bị phân tâm.*

✎ Triển khai:

- » Nêu lý do không tán thành và dẫn chứng cụ thể:
 - Lý do 1: Dùng điện thoại khiến học sinh mất tập trung, không nghe giảng.
 - Lý do 2: Ảnh hưởng đến bạn bè xung quanh và làm lớp mất trật tự.
 - Lý do 3: Có thể dùng điện thoại để chơi game hoặc làm việc riêng, không đúng mục đích học tập.

» Dẫn chứng minh họa:

- o Em từng thấy một bạn trong lớp bị cô nhắc nhở vì dùng điện thoại trong giờ Toán.
- o Cô giáo em thường dặn: “Khi vào lớp, các con chỉ cần mang theo sách vở, chăm chú nghe giảng và thực hiện tốt các hoạt động học tập.”

Gợi ý học sinh tự đặt câu hỏi khi viết:

- » Nếu em đang học mà bạn bên cạnh dùng điện thoại thì em cảm thấy thế nào?
- » Em nghĩ việc đó có ảnh hưởng đến kết quả học tập không?
- » Nếu em là cô giáo, em sẽ cảm thấy thế nào khi học sinh không chú ý nghe giảng?

Kết thúc:

- » Khẳng định lại ý kiến và nêu mong muốn:
 - o Nhắc lại rằng dùng điện thoại trong giờ học là không đúng.
 - o Mong các bạn chỉ nên dùng điện thoại khi cần thiết và đúng lúc.
- » Gợi ý viết: *Em mong rằng các bạn sẽ không dùng điện thoại trong giờ học nữa để tập trung học tốt hơn. Nếu ai cũng chú ý nghe giảng, lớp học sẽ yên tĩnh và hiệu quả hơn.*



Ghi nhớ cho học sinh:

- ✿ Viết đoạn văn khoảng 5-7 câu hoặc 7-10 câu, tùy theo yêu cầu của đề bài.
- ✿ Nêu rõ ý kiến không tán thành việc dùng điện thoại trong giờ học.
- ✿ Dẫn chứng nên gần gũi, dễ hiểu, không trách móc bạn nặng nề.
- ✿ Lời văn nhẹ nhàng, thể hiện mong muốn cùng học tốt.

Bài tập 6: Em hãy viết đoạn văn nêu ý kiến về việc học sinh có nên tham gia vào các hoạt động thể thao ở trường hay không?

Dàn bài tham khảo

✿ Mở đầu:

- » Giới thiệu sự việc và nêu ý kiến rõ ràng:
 - Nêu hiện tượng: Nhiều bạn học sinh rất thích chơi thể thao ở trường như đá bóng, nhảy dây, cầu lông,... vào giờ ra chơi hoặc trong buổi sinh hoạt.
 - Nêu rõ ý kiến: Em tán thành việc học sinh nên tham gia các hoạt động thể thao ở trường.
- » Gợi ý viết: *Em thấy các bạn trong lớp em rất hào hứng khi được chơi đá bóng hoặc*



kéo co sau giờ học. Em tán thành với việc tham gia thể thao vì hoạt động này vừa vui vừa có lợi cho sức khỏe.

» Triển khai:

- » Nêu lý do tán thành và dẫn chứng cụ thể:
 - Lý do 1: Tham gia thể thao giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần thoải mái hơn.
 - Lý do 2: Sau giờ học, chơi thể thao giúp các bạn giảm mệt mỏi và có thêm năng lượng.
 - Lý do 3: Khi chơi thể thao cùng nhau, các bạn còn học được cách làm việc nhóm và biết quan tâm, giúp đỡ nhau.
- » Dẫn chứng minh họa:
 - Em và các bạn thường chơi bóng rổ/nhảy dây sau giờ học. Nhờ vậy, em thấy mình vui hơn và học bài cũng hiệu quả hơn.
 - Thầy giáo thể dục của em khuyên rằng: “Vận động mỗi ngày sẽ giúp các con vừa học tốt, vừa khỏe mạnh.”

Gợi ý học sinh tự đặt câu hỏi khi viết:

- » Em cảm thấy thế nào sau khi chơi thể thao cùng bạn bè?
- » Em có thấy mình học tốt hơn sau khi chơi thể thao không?
- » Nếu không chơi thể thao, em sẽ dành thời gian đó làm gì?

Kết thúc:

- » Khẳng định lại ý kiến và nêu mong muốn:
 - Nhắc lại ý kiến: Tham gia các hoạt động thể thao ở trường là việc làm có ích và cần thiết.
 - Mong muốn: Em mong các bạn sẽ tích cực tham gia các hoạt động thể thao để rèn luyện sức khỏe và giúp tinh thần thoải mái.
- » Gọi ý viết: *Em mong rằng tất cả các bạn trong lớp sẽ thường xuyên tham gia các hoạt động thể thao. Nhờ đó, chúng ta sẽ vừa vui vẻ, vừa khỏe mạnh để học tập tốt hơn.*

Ghi nhớ cho học sinh:

- » Viết đoạn văn khoảng 5-7 câu hoặc 7-10 câu, tùy theo yêu cầu của đề bài.
- » Nêu rõ ý kiến tán thành việc tham gia hoạt động thể thao ở trường.
- » Dẫn chứng nên gần gũi, dễ hiểu, lấy từ chính trải nghiệm của em hoặc các bạn xung quanh.
- » Lời văn nhẹ nhàng, rõ ràng, thể hiện mong muốn giúp các bạn cùng khỏe mạnh, học tốt và vui vẻ trong trường học.

Bài tập 7: Em hãy viết đoạn văn nêu ý kiến về việc học sinh có nên dành nhiều thời gian chơi game trên điện thoại hay không?

Dàn bài tham khảo

Mở đầu:

- » Giới thiệu sự việc và nêu ý kiến rõ ràng:
 - Nêu hiện tượng: Nhiều bạn học sinh thích chơi game trên điện thoại và thường dành rất nhiều thời gian cho việc này sau giờ học.
 - Nêu rõ ý kiến: Em không tán thành việc học sinh dành quá nhiều thời gian để chơi game trên điện thoại.
- » Gọi ý viết: *Em thấy có bạn sau khi học xong là chơi game liên tục, không nghỉ ngơi hay đọc sách. Em không đồng ý với việc chơi game quá nhiều vì nó làm chúng ta mất thời gian và ảnh hưởng đến việc học.*

Triển khai:

- » Nêu lý do không tán thành và dẫn chứng cụ thể:
 - Lý do 1: Chơi game nhiều khiến học sinh ít học bài, làm bài không đầy đủ.
 - Lý do 2: Dễ bị mỏi mắt, mệt mỏi, ảnh hưởng đến sức khỏe.
 - Lý do 3: Không có thời gian chơi thể thao, đọc sách hay trò chuyện với gia đình.



» Dẫn chứng minh họa:

- Em từng thấy một bạn trong lớp vì chơi game cả tối nên sáng hôm sau quên học bài và bị cô nhắc nhở.
- Bố mẹ và ông bà cũng thường nhắc nhở em: “Chơi game chỉ nên vừa đủ, không nên chơi quá nhiều.”

Gợi ý học sinh tự đặt câu hỏi khi viết:

- » Em có từng chơi game quá lâu chưa?
- » Sau khi chơi game nhiều, em cảm thấy như thế nào?
- » Nếu bạn em chơi game nhiều và học kém đi, em có lo lắng không?

Kết thúc:

- » Khẳng định lại ý kiến và nêu mong muốn:
 - Nhắc lại rằng chơi game nhiều là không tốt cho học sinh.
 - Mong các bạn biết sắp xếp thời gian hợp lý giữa học tập và giải trí.
- » Gợi ý viết: *Em mong các bạn sẽ chơi game đúng lúc, không quá nhiều để có thời gian học bài, chơi thể thao và nghỉ ngơi đầy đủ. Như vậy chúng ta sẽ khỏe mạnh và học tốt hơn.*

Ghi nhớ cho học sinh:

- ✿ Viết đoạn văn khoảng 5-7 câu hoặc 7-10 câu, tùy theo yêu cầu của đề bài.
- ✿ Nêu rõ ý kiến không tán thành việc dành quá nhiều thời gian chơi game trên điện thoại.
- ✿ Dẫn chứng nên liên quan đến học tập, sức khỏe hoặc sinh hoạt hằng ngày.
- ✿ Không phê bình bạn nặng nề, chỉ nên góp ý nhẹ nhàng và khuyến khích thói quen tốt.
- ✿ Lời văn thân thiện, dễ hiểu, thể hiện mong muốn giúp các bạn dùng thời gian hợp lý để vừa học tốt, vừa vui khỏe.



BÀI 6: ĐOẠN VĂN GIỚI THIỆU VỀ MỘT NHÂN VẬT

Bài tập 1: Em hãy viết đoạn văn giới thiệu về nhân vật thầy thuốc trong bài “Thầy thuốc như mẹ hiền” của tác giả Trần Phương Hạnh.

Dàn bài tham khảo

✎ **Mở đầu:** Giới thiệu nhân vật:

- » Nhân vật được nhắc đến trong bài là Hải Thượng Lãn Ông, một thầy thuốc nổi tiếng.
- » Em rất kính trọng ông vì ông là người giỏi giang, hiền hậu và giàu lòng nhân ái.

✎ **Thân đoạn:**

- » Nêu đặc điểm nổi bật và dẫn chứng cụ thể:
 - Tấm lòng nhân hậu:
 - ▷ Ông đến thăm con trai người thuyền chài dù trời nóng và mùi hôi khó chịu.
 - ▷ Ở lại chăm sóc đứa bé cả tháng và chữa khỏi bệnh, không những không lấy tiền mà còn cho thêm gạo, củi.
 - Hết lòng vì bệnh nhân:
 - ▷ Khi một người phụ nữ mất vì dùng thuốc khác, ông tự trách mình, ghi vào sổ thuốc như thể mình có lỗi.



- ▷ Điều đó cho thấy ông rất có trách nhiệm và yêu thương người bệnh như người thân.
- Ông là người không màng danh lợi:
 - ▷ Nhiều lần được mời vào cung làm ngự y nhưng ông đều khéo léo từ chối.
 - ▷ Ông sống với lòng nhân nghĩa, không vì chức tước.

✎ **Kết đoạn:** Nêu cảm xúc và lời khích lệ:

- » Em rất kính phục và biết ơn tấm lòng của ông đối với người bệnh.
- » Em mong các bạn cũng đọc bài này để học tập tấm gương nhân ái và sống tốt hơn với mọi người xung quanh.

Bài tập 2: Em hãy viết đoạn văn giới thiệu về nhân vật ông tổ nghề thêu trong bài “Ông tổ nghề thêu”.

Dàn bài tham khảo

✎ **Mở đầu:** Giới thiệu nhân vật:

- » Nhân vật em muốn giới thiệu là ông tổ nghề thêu Trần Quốc Khái: người đã truyền dạy nghề thêu và nghề làm lọng cho nhân dân.
- » Em rất yêu mến ông vì ông không giữ nghề cho riêng mình mà chia sẻ với mọi người để ai cũng biết làm nghề, sống tốt hơn.



Thân đoạn: Nêu đặc điểm nổi bật và dẫn chứng cụ thể:

» Ham học và thông minh từ nhỏ:

- Hồi nhỏ, ông rất ham học: học mọi lúc mọi nơi, kể cả khi đi đốn củi hay kéo vó tôm.
- Buổi tối không có đèn, ông dùng đom đóm để đọc sách.
- Nhờ chăm học, ông đỗ tiến sĩ, làm quan trong triều.

» Giải giang và sáng tạo khi đi sứ:

- Bị vua Trung Quốc thử tài, ông tự tìm cách sinh tồn và học nghề thêu từ bức trướng.
- Dựa vào quan sát, ông ghi nhớ cách làm lọng và thêu, rồi tìm cách nhảy xuống an toàn bằng lọng, giống như cánh dơi.

» Truyền nghề cho dân — tấm lòng vì cộng đồng:

- Khi về nước, ông không giữ nghề cho riêng mình, mà truyền lại cho người dân.
- Nhờ ông, nghề thêu lan rộng khắp nơi và giúp nhiều người có việc làm.
- Người dân tôn ông là ông tổ nghề thêu, lập đền thờ để ghi nhớ công ơn.

Kết đoạn: Nêu cảm nghĩ và lời khích lệ:

- » Em kính trọng và biết ơn ông Trần Quốc Khái, vì ông không chỉ tài giỏi mà còn luôn muốn giúp đỡ người khác.
- » Em mong các bạn đọc bài này để thêm quý trọng những người có lòng chia sẻ và luôn mang điều tốt đẹp cho cộng đồng.

Bài tập 3: Em hãy viết đoạn văn giới thiệu về nhân vật chú chiến sĩ đi tuần trong bài “Chú đi tuần” của tác giả Trần Ngọc.

Dàn bài tham khảo

✿ Mở đầu:

» Giới thiệu nhân vật:

- o Nhân vật em muốn giới thiệu là chú chiến sĩ đi tuần trong bài thơ “Chú đi tuần” của Trần Ngọc.
- o Chú là người lặng lẽ làm nhiệm vụ canh gác trong đêm, để các em học sinh miền Nam được ngủ ngon và học tập tốt.

✿ Thân đoạn:

Nêu đặc điểm nổi bật và dẫn chứng cụ thể:

» Chú là người nghiêm túc và dũng cảm:

- o Chú đi tuần giữa đêm khuya vắng vẻ, phố vắng, gió lạnh.
- o Trong tay cầm súng, chú lặng lẽ làm nhiệm vụ không một lời than vãn.
- o Gió đông lạnh buốt tay, nhưng chú vẫn tiếp tục vì nhiệm vụ.

» Chú rất thương yêu các em học sinh:

- o Khi đi ngang trường, chú nhìn ánh điện và nhớ đến các cháu.
- o Chú lo lắng: “Các cháu ơi, giấc ngủ có ngon không?”





- ▶ Chú mong các em yên tâm học tập, có tương lai tươi đẹp.
- » Chú hi sinh thầm lặng vì người khác:
 - Dù rét buốt, chú vẫn canh gác để giữ “ấm nơi cháu nằm”.
 - Chú không cần ai biết đến mình, chỉ mong các em được ngủ ngon, học tốt.

⌘ **Kết đoạn:** Nêu cảm nghĩ và lời khích lệ:

- » Em rất biết ơn và cảm phục chú chiến sĩ vì chú làm việc âm thầm nhưng đầy trách nhiệm và yêu thương.
- » Em mong các bạn đọc bài này để thêm yêu quý các chú bộ đội và cố gắng học tốt để không phụ lòng mong mỏi của chú.

Bài tập 4: Em hãy viết đoạn văn giới thiệu về nhân vật người thầy trong bài “Chuyện một người thầy” của tác giả Đỗ Doãn Hoàng.

Dàn bài tham khảo

⌘ **Mở đầu:** Giới thiệu nhân vật:

- » Nhân vật em muốn giới thiệu là người thầy giáo vùng cao trong bài “Chuyện một người thầy” của Đỗ Doãn Hoàng.
- » Thầy là người thầm lặng gieo chữ nơi vùng núi xa xôi, dạy dỗ các em học sinh nghèo với tấm lòng tận tụy và yêu thương.

⌘ **Thân đoạn:** Nêu đặc điểm nổi bật và dẫn chứng cụ thể:

- » Thầy là người tận tụy và giàu lòng yêu nghề:
 - Thầy vượt đường rừng, mang theo cái chữ đến với học trò vùng cao.
 - Trường học ở nơi nghèo, thiếu thốn, nhưng thầy không bỏ cuộc, vẫn lên lớp đều đặn.
 - Thầy tự tay dẫn gỗ, dựng một lớp học, có đủ bàn ghế cho 40 học sinh.
- » Thầy rất yêu thương học sinh:
 - Thầy nhặt buổi rùng về làm bóng cho các em chơi, dạy các em múa, hát, diễn kịch.
 - Tổ chức cho các em làm nương, bán thóc lấy tiền mua sắm đồ dùng.
- » Thầy giúp dân xóa nạn mù chữ:
 - Thầy Bôn đề nghị mỗi bản chọn ra một, hai thanh niên đến học rồi về dạy cho những người khác.
 - Người dân bận đi chăn trâu, không đến lớp được, thầy Bôn tổ chức viết chữ lên lưng trâu cho họ học.
 - Năm 1963, Mù Cả là xã duy nhất ở rẻo cao phía Bắc được công nhận là xã xóa xong nạn mù chữ.

⌘ **Kết đoạn:** Nêu cảm nghĩ và lời khích lệ:

- » Em rất kính trọng và biết ơn người thầy, vì thầy không chỉ dạy chữ mà còn dạy bằng cả tấm lòng.



- » Em mong các bạn đọc bài này để thêm yêu quý những người thầy cô thầm lặng, đang ngày đêm dạy dỗ học trò ở những nơi khó khăn.

Bài tập 5: Em hãy viết đoạn văn giới thiệu về nhân vật “Tôi” trong bài thơ “Tôi học chữ” của tác giả Bùi Như Lan.

Dàn bài tham khảo

✎ Mở đầu:

- » Giới thiệu nhân vật:
- Nhân vật em muốn giới thiệu là “Tôi” – người kể chuyện trong bài thơ “Tôi học chữ” của Bùi Như Lan.
 - “Tôi” là một em bé người dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh khó khăn nhưng rất yêu việc học.

✎ Thân đoạn: Nêu đặc điểm nổi bật và dẫn chứng cụ thể:

- » “Tôi” là người giàu ước mơ và rất ham học:
- Dù sống ở vùng cao, đường đến trường xa, “Tôi” vẫn quyết tâm học tập.
 - Không sợ gió rét, đường núi trơn trượt, chỉ mong được biết chữ.
- » Vượt khó để theo đuổi con chữ:
- “Tôi” đi học trong thời chiến.





- Mỗi con chữ với “Tôi” là niềm vui, là cả một ước mơ lớn lao.
- Biết trân trọng và yêu quý việc học:
 - “Tôi” không chỉ học vì mình mà còn mong giúp đỡ mọi người, thay đổi cuộc sống sau này.
 - Được đi học, “Tôi” đã biết dùng cái chữ viết thư kể những chuyện xảy ra ở nhà cho bố nghe khi bố đi bộ đội.
 - Điều đó khiến nhân vật “Tôi” trở thành tấm gương sáng về ý chí và tinh thần học tập.

✎ **Kết đoạn:** Nêu cảm nghĩ và lời khích lệ:

- Em rất cảm phục tinh thần vượt khó và ham học của nhân vật “Tôi”.
- Em mong các bạn đọc bài thơ này để thêm yêu việc học và biết quý trọng những điều mình đang có như sách vở, thầy cô, mái trường.

Bài tập 6: Em hãy viết đoạn văn giới thiệu về nhân vật cô gái mũ nổi xanh của tác giả Hoài Khánh.

Dàn bài tham khảo

✎ **Mở đầu:** Giới thiệu nhân vật:

- Nhân vật em muốn giới thiệu là cô gái mũ nổi xanh trong bài thơ “Cô gái mũ nổi xanh” của Hoài Khánh.



> Cô là một nữ chiến sĩ quân y của quân đội Việt Nam tham gia vào hoạt động giữ gìn hoà bình của Liên Hợp Quốc, luôn tận tụy giúp đỡ dân làng.

⌘ **Thân đoạn:** Nêu đặc điểm nổi bật và dẫn chứng cụ thể:

> Cô là người dịu dàng và giàu tình cảm:

- Cô luôn nói năng nhẹ nhàng, cư xử tử tế với bà con dân bản.
- Cô rất yêu quý trẻ em, cô và đồng đội đã làm nhiều việc để giúp người dân nước bạn như: dạy các em nhỏ học hát, hướng dẫn trẻ trồng rau, xây nhà mang đến mái ấm và niềm vui cho trẻ.

> Cô sống giản dị và âm thầm cống hiến:

- Ở miền đất xa xôi, cô vẫn lặng lẽ làm việc mỗi ngày, không kể gian khó.
- Cô không khoe khoang về mình, chỉ lặng lẽ đến và rời đi, để lại nhiều thương mến.

> Cô là hình ảnh đẹp của người chiến sĩ nhân dân Việt Nam:

- Tuy là cô gái trẻ, cô vẫn mạnh mẽ, bản lĩnh, sống có trách nhiệm.
- Cô thể hiện rõ phẩm chất của người chiến sĩ nhân dân: vì dân phục vụ, không ngại gian khổ.

⌘ **Kết đoạn:** Nêu cảm nghĩ và lời khích lệ:

> Em rất cảm phục cô gái mũ nổi xanh vì cô vừa hiền hậu, vừa mạnh mẽ, thể hiện đúng hình ảnh đẹp của người chiến sĩ nhân dân Việt Nam luôn yêu chuộng hòa bình và sẵn sàng

giúp đỡ người dân nước bạn.

- » Em mong các bạn sẽ đọc bài thơ này để thêm yêu quý những người chiến sĩ đang âm thầm làm việc ở những nơi xa xôi.

Bài tập 7: Em hãy viết đoạn văn giới thiệu về Bác Hồ trong bài “Người công dân số Một” của tác giả Hà Văn Cầu – Vũ Đình Phòng.

Dàn bài tham khảo

✿ Mở đầu:

- » Giới thiệu nhân vật:
 - Nhân vật em muốn giới thiệu là Bác Hồ, nhân vật chính trong bài “Người công dân số Một” của Hà Văn Cầu và Vũ Đình Phòng.
 - Bài đọc kể về Bác khi còn trẻ đã ra đi tìm đường cứu nước, với tấm lòng yêu nước sâu sắc.

✿ Thân đoạn: Nêu đặc điểm nổi bật và dẫn chứng cụ thể:

- » Bác Hồ là người yêu nước từ khi còn rất trẻ:
 - Bác sớm nhận ra nỗi khổ của nhân dân mất nước.
 - Dù còn trẻ, Bác đã ra đi tìm đường cứu nước với hai bàn tay trắng.

- Bác không ngại xa quê, vượt biển, sống khổ cực để học hỏi, tìm cách giúp nước.
- » Bác sống giản dị, luôn nghĩ cho dân:
 - Bác không cầu danh lợi, luôn chọn cuộc sống đơn sơ, gần gũi với nhân dân.
 - Trong mọi việc, Bác luôn đặt lợi ích của dân tộc lên trên hết.
- » Bác là tấm gương sáng về lòng yêu nước và hi sinh thầm lặng:
 - Bác đã hi sinh hạnh phúc riêng, sống xa quê cả cuộc đời vì độc lập tự do của Tổ quốc.
 - Bác là người mà cả dân tộc Việt Nam luôn kính yêu và biết ơn.

✎ **Kết đoạn:**

- » Cảm xúc của em: Em rất kính yêu Bác vì Bác luôn hi sinh cho đất nước được tự do, hạnh phúc.
- » Lời khích lệ: Em mong các bạn đọc bài này để học tập theo tấm gương đạo đức của Bác Hồ.





BÀI 7: BÁO CÁO CÔNG VIỆC

Bài tập 1: Trong vai nhóm trưởng, báo cáo thầy cô về việc trực nhật lớp của nhóm em trong tuần qua.

Gợi ý tham khảo

⌘ Phần đầu (Mở đầu báo cáo)

- » Quốc hiệu, tiêu ngữ, địa điểm, thời gian viết báo cáo.
- » Tiêu đề (Tên báo cáo).
- » Kính gửi: Thầy/Cô chủ nhiệm.
- » Giới thiệu bản thân: Em là nhóm trưởng nhóm trực nhật tuần qua.
- » Mục đích viết báo cáo: Báo cáo kết quả trực nhật của nhóm trong tuần.

⌘ Phần chính (Nội dung báo cáo)

1. Về thời gian trực nhật
 - Nhóm em trực nhật từ ngày nào đến ngày nào.
2. Về thành viên trong nhóm
 - Ghi rõ tên các bạn trong nhóm (có thể 3-5 bạn tùy lớp).





3. Về các công việc đã làm

- Quét lớp mỗi buổi học.
- Lau bảng, sắp xếp bàn ghế ngay ngắn.
- Đổ rác đúng nơi quy định.
- Lau cửa kính, cửa sổ, chăm cây (nếu có).

4. Về kết quả và tinh thần làm việc

- Các bạn làm việc nghiêm túc, đầy đủ nhiệm vụ.
- Lớp luôn sạch sẽ, gọn gàng.
- Các bạn hợp tác vui vẻ, giúp đỡ lẫn nhau.

⌘ Phần cuối (Kết thúc báo cáo)

- » Người viết báo cáo ký, ghi rõ họ tên.

Bài tập 2: Em và các bạn trong tổ đã cùng nhau trồng một chậu cây trong lớp học. Hãy viết bản báo cáo về hoạt động trồng cây đó để gửi cô giáo chủ nhiệm.

Gợi ý tham khảo

⌘ Phần đầu (Mở đầu báo cáo)

- » Quốc hiệu, tiêu ngữ, địa điểm, thời gian viết báo cáo.

- » Tiêu đề (Tên báo cáo).
- » Kính gửi: Cô giáo chủ nhiệm.
- » Giới thiệu bản thân: Em là đại diện tổ ... xin được báo cáo về hoạt động trồng cây trong lớp.
- » Mục đích viết báo cáo: Báo cáo kết quả việc trồng và chăm sóc chậu cây của tổ em.

⌘ Phần chính (Nội dung báo cáo)

1. Thời gian và lý do trồng cây

- Tổ em trồng cây vào ngày nào (ghi rõ thứ, ngày, tháng).
- Mục đích: Làm đẹp lớp học, tạo không khí trong lành, góp phần bảo vệ môi trường.

2. Loại cây và vật dụng đã chuẩn bị

- Loại cây đã trồng: cây hoa mười giờ, cây lưỡi hổ, hoặc cây xương rồng,...
- Vật dụng: chậu cây, đất trồng, bình tưới, xẻng nhỏ,...

3. Phân công công việc

- Bạn A chuẩn bị đất.
- Bạn B mang chậu.
- Bạn C trồng cây.
- Các bạn khác cùng chăm sóc, dọn dẹp sau khi trồng.

4. Kết quả và tinh thần làm việc

- Cây đã được trồng gọn gàng, đẹp mắt.
- Các bạn làm việc tích cực, vui vẻ, hợp tác tốt.
- Lớp học trở nên tươi sáng và xanh mát hơn.



✿ Phần cuối (Kết thúc báo cáo)

- » Người viết báo cáo ký và ghi rõ họ tên.

Bài tập 3: Trong vai thành viên của đội văn nghệ, em hãy viết một đoạn văn ngắn để báo cáo với cô giáo chủ nhiệm về việc luyện tập tiết mục chuẩn bị cho buổi biểu diễn chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam.

Gợi ý tham khảo

✿ Phần đầu (Mở đầu báo cáo)

- » Quốc hiệu, tiêu ngữ, địa điểm, thời gian viết báo cáo.
- » Tiêu đề (Tên báo cáo).
- » Kính gửi: Cô giáo chủ nhiệm.
- » Giới thiệu bản thân: Em là thành viên đội văn nghệ lớp ...

- » Mục đích viết báo cáo: Xin báo cáo với cô về việc luyện tập tiết mục chào mừng ngày 20-11 của đội văn nghệ của lớp.

⌘ **Phần chính (Nội dung báo cáo)**

1. Thời gian và địa điểm luyện tập

- Đội văn nghệ bắt đầu luyện tập từ ngày ... đến ngày ...
- Tập vào buổi trưa/giờ ra chơi tại lớp hoặc sân trường.

2. Danh sách thành viên tham gia

- Gồm các bạn: Lan, Hung, Mai, An,...

3. Nội dung tiết mục

- Tiết mục: Hát bài “Bụi phấn” + múa minh họa.
- Có phân công rõ ràng: bạn hát chính, bạn múa, bạn đánh nhạc.

4. Kết quả và tinh thần tập luyện

- Các bạn tập trung, nghiêm túc và vui vẻ.
- Tiết mục đang dần hoàn thiện, hát và múa đã ăn khớp hơn.
- Tất cả các bạn đều mong muốn mang đến tiết mục ý nghĩa để tri ân thầy cô.

⌘ **Phần cuối (Kết thúc báo cáo)**

- » Người viết báo cáo ký và ghi rõ họ tên.



BÀI 8: CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG

Bài tập 1: Lớp em sẽ tổ chức một buổi trồng cây trong khuôn viên trường vào cuối tuần. Em hãy viết một chương trình hoạt động cho buổi trồng cây đó.

Gợi ý tham khảo

I. Mục đích hoạt động

- » Làm đẹp sân trường, tạo không khí trong lành, xanh – sạch – đẹp.
- » Góp phần bảo vệ môi trường và rèn luyện tinh thần tập thể, ý thức giữ gìn cảnh quan trường lớp.

II. Thời gian và địa điểm tổ chức

- » Thời gian: Sáng Chủ nhật, ngày ... tháng ... năm ... (từ 7 giờ 30 phút đến 10 giờ).
- » Địa điểm: Khuôn viên sân trường, khu vực bồn cây trước lớp học.

III. Thành phần tham gia

- » Toàn thể học sinh lớp ...
- » Giáo viên chủ nhiệm.
- » Đại diện ban giám hiệu và bác bảo vệ (nếu có).

IV. Các hoạt động cụ thể

Thời gian	Nội dung hoạt động
7h30 – 7h45	Ổn định đội hình, thầy/cô phổ biến nhiệm vụ.
7h45 – 8h00	Phân chia khu vực trồng cây, phát dụng cụ.
8h00 – 9h00	Trồng cây theo nhóm, tưới nước, dọn dẹp.
9h00 – 9h15	Các tổ vệ sinh xung quanh khu vực trồng.
9h15 – 9h30	Đại diện lớp phát biểu, cô giáo nhận xét.
9h30 – 10h00	Tập thể chụp ảnh lưu niệm, kết thúc hoạt động.

V. Phân công thực hiện

- » Mỗi tổ chuẩn bị ít nhất 2 cây xanh/hoa để trồng.
- » Dụng cụ: cuốc, xẻng, bình tưới, bao đựng rác,...
- » Mặc đồng phục, đội mũ, mang găng tay khi trồng cây.

Người viết: Ký, ghi rõ họ tên.

Bài tập 2: Tổ em được phân công tổ chức một hoạt động nhỏ để chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11. Em hãy viết một chương trình hoạt động cho buổi sinh hoạt đó.

Gợi ý tham khảo

I. Mục đích hoạt động

- » Bày tỏ lòng biết ơn và kính trọng đối với thầy cô giáo.
- » Tạo không khí vui tươi, gắn kết trong lớp nhân dịp Ngày Nhà giáo Việt Nam.

II. Thời gian và địa điểm tổ chức

- » Thời gian: Thứ ..., ngày ... tháng ... năm ..., từ 14 giờ đến 15 giờ 30 phút.
- » Địa điểm: Lớp học, trong buổi sinh hoạt lớp cuối tuần.

III. Thành phần tham gia

- » Giáo viên chủ nhiệm lớp.
- » Tập thể học sinh lớp ...
- » Đại diện Ban phụ huynh (nếu có).





IV. Các hoạt động cụ thể

Thời gian	Nội dung hoạt động
14h00 – 14h10	Ổn định lớp, giới thiệu chương trình.
14h10 – 14h25	Văn nghệ: Hát, múa chào mừng thầy cô.
14h25 – 14h35	Tặng thiệp và hoa chúc mừng.
14h35 – 14h50	Trò chơi tập thể vui nhộn.
14h50 – 15h10	Đại diện học sinh phát biểu cảm nghĩ về thầy cô.
15h10 – 15h25	Cô giáo chủ nhiệm phát biểu và dặn dò học sinh.
15h25 – 15h30	Cảm ơn và kết thúc chương trình.

V. Phân công thực hiện

- » Mỗi tổ chuẩn bị 1 tiết mục văn nghệ hoặc trò chơi ngắn.
- » Học sinh tự làm thiệp và chuẩn bị lời chúc cho thầy cô.



- » Trang trí bảng lớp với hoa, bóng bay và khẩu hiệu “Chào mừng 20-11”.

Người viết: Ký, ghi rõ họ tên.

Bài tập 3: Tổ em được phân công tổ chức một hoạt động nhỏ để hưởng ứng Ngày hội đọc sách. Em hãy viết một chương trình hoạt động cho buổi sinh hoạt đó.

Gợi ý tham khảo

I. Mục đích hoạt động

- » Hưởng ứng Ngày hội đọc sách nhằm khuyến khích học sinh yêu thích đọc sách, mở rộng kiến thức và rèn luyện thói quen đọc mỗi ngày.
- » Góp phần xây dựng văn hóa đọc trong trường học.

II. Thời gian và địa điểm tổ chức

- » Thời gian: Thứ sáu, ngày 21 tháng 4 năm 20..., từ 14 giờ đến 15 giờ 30 phút.
- » Địa điểm: Lớp học ... hoặc thư viện nhà trường.

III. Thành phần tham gia

- » Giáo viên chủ nhiệm lớp
- » Học sinh toàn tổ/lớp ...
- » Đại diện thư viện trường (nếu có).

IV. Các hoạt động cụ thể

Thời gian	Nội dung hoạt động
14h00 – 14h10	Ổn định lớp, tuyên bố lý do, giới thiệu chương trình.
14h10 – 14h25	Giới thiệu sách hay: Mỗi bạn giới thiệu một cuốn mình yêu thích.
14h25 – 14h45	Kể chuyện theo sách, đọc to một đoạn thú vị trong cuốn sách.
14h45 – 15h00	Thi đọc diễn cảm (theo nhóm hoặc cá nhân).
15h00 – 15h20	Chia sẻ cảm nghĩ về nội dung trong cuốn sách đã đọc.
15h20 – 15h30	Cô giáo nhận xét, tuyên dương, kết thúc chương trình.

V. Phân công thực hiện

- » Mỗi bạn mang theo 1 cuốn sách yêu thích.
- » Chuẩn bị bảng trang trí chủ đề “Ngày hội đọc sách”.
- » Các nhóm phân công trước bạn giới thiệu sách, bạn kể chuyện, bạn thi đọc.

Người viết: Ký, ghi rõ họ tên.